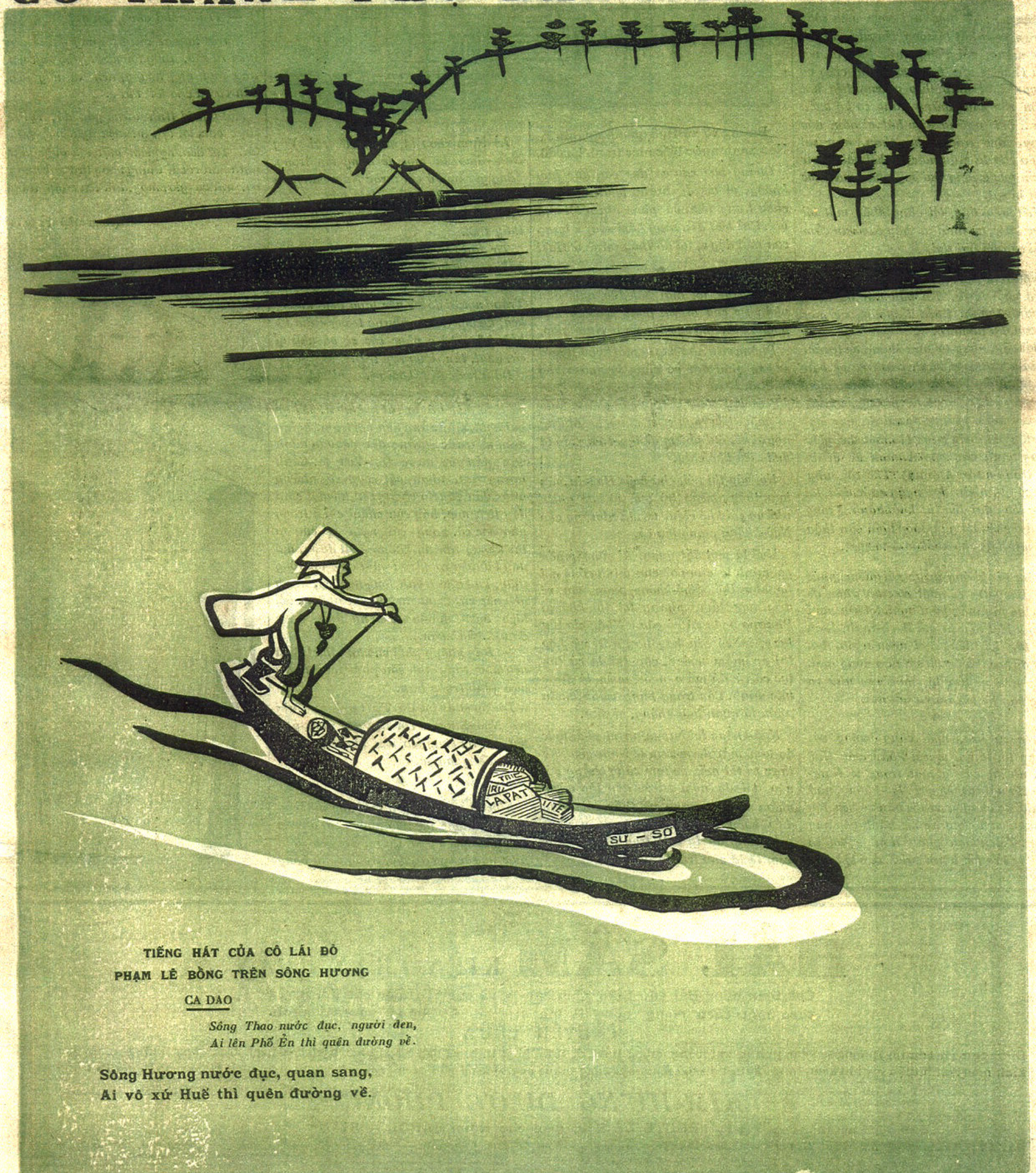




phong hóa

xã hội và văn hóa

SỐ ĐẶC BIỆT: HUẾ VÀ NAM GIAO
CÓ TRANH PHỤ BẢN CỦA LÊ PHỔ



TIẾNG HÁT CỦA CÔ LÁI ĐỎ
PHẠM LÊ BÔNG TRÊN SÔNG HƯƠNG

CA ĐÀO

Sông Thao nước đục, người đen,
Ai lên Phố Ẽn thì quên đường về.

Sông Hương nước đục, quan sang,
Ai vô xứ Huế thì quên đường về.

HUE HUE HUE HUE HUE HUE HUE HUE NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO NAM GIAO

Ồ! phải đi Huế — không! — tôi được đi Huế làm đặc phái viên cho Phong-Hóa, lòng khắp khởi có đủ các thứ mừng.

Mừng như đứa trẻ sắp được đi xem hội.

Mừng như các cô thiếu nữ sắp về nhà chồng.

Và mừng như một ông bất thình lình được làm quan trong bộ.

Bao nhiêu vẻ mỹ miều của Huế, mà người ta vẫn đùa nhau ca tụng, tôi đều tưởng tượng ra hết. Nào cảnh cung điện nghiêm trang, nào cảnh lăng tẩm hùng vĩ, trông đó còn ần bao nhiêu thì tình, thì từ cùng với các thì hài của các bậc đế vương; rồi nào núi Ngự, nào sông Hương — nhất là sông Hương, ăn ải, mơ màng, với giọng nước lững lờ, với con thuyền nhẹ trôi, với tiếng chèo vô khoan thai nhịp theo những điệu hát buồn rầu của những nàng ca kỹ buồn rầu... Ồ! những điệu hát ai oán, nào nùng, như trách, như than, như sui khiến cho ta man mác, ta bồi hồi, ta cứ muốn gục xuống vai mỹ nhân mà khóc suốt mướn.

Viết đến đây, tôi cũng thấy mắt tôi chực khóc, và nhất là thấy câu văn cảm khái của tôi hơi dài.

Người ta bảo: đi chưa tới kinh thành, chưa phải là đi. Tôi vẫn ước ao được tới kinh thành. Cuộc đi phóng sự này là một dịp hiếm có.

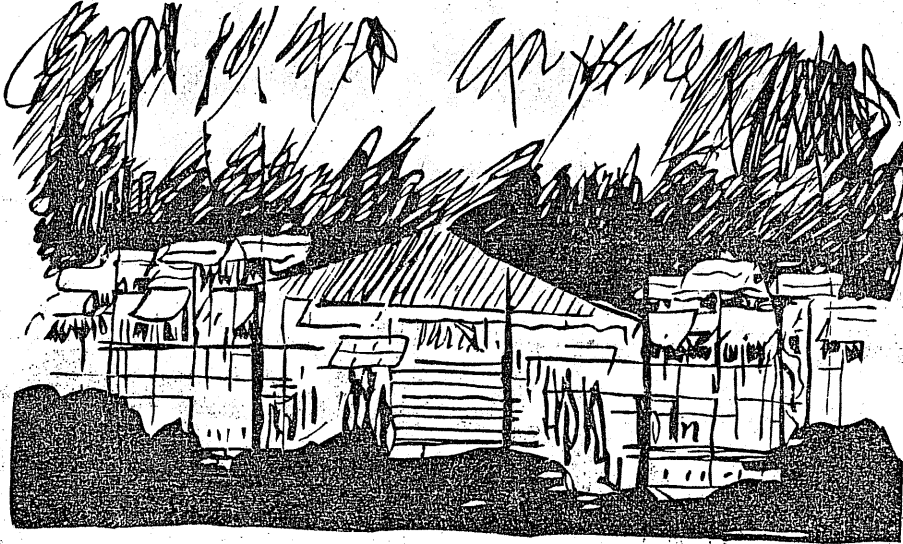
Bởi vậy, ngay từ nửa tháng về trước, tôi sắm sửa cuộc hành trình ra về bận rộn lắm, nào báo tin cho bạn hữu biết, nào đọc sách, đọc báo nói về truyền Huế, nào hỏi thăm những người đã qua đó, nào lấy giấy căn cước (là một thứ giấy thông hành cần cho Annam để đi du lịch trong nước Annam). Thế rồi, như một cô tân nhân đợi ngày rước dâu, tôi nóng lòng đợi đến lúc khởi hành. Trong khi đợi chờ, tôi phải luôn luôn cần thận giữ mình để cho khỏi bị ó tò chết.

Hôm đi, không được cái điểm phúc như Lãng-Du có một cô tình nhân để lúc chia tay mà ngậm ngùi, tôi bèn nghĩ ra một kế: đến từ giã Bách-Linh. Linh bắt tay tôi, tiếng nói ngen ngào, hai mắt đỏ hoe, khiến tôi cứ cảm động mãi. Ngồi trên xe lửa tôi mới sực nhớ ra rằng bạn tôi bị cảm và hắt hơi.

Trên xe lửa, ngồi cùng buồng với chúng tôi là hai người Pháp, vào Huế xem những cái lạ mắt trong lễ Nam-Giao. Họ nói chuyện với Ngô-không, nhớ lại những chuyến xe tốc hành ở bên tây và phàn nàn rằng xe tốc hành bên này chậm. Tôi không phàn nàn vì tôi so sánh xe lửa tốc hành với... xe ó tò buýt.

ĐI VÔ HỮU

của LÊ-TA



Đường vô xứ Huế quanh quanh,
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

Chẳng biết câu ca dao có đúng hay không, vì lúc đi đường phần nhiều xe chạy trong đêm, và phần nhiều tôi ngủ vùi. Chỉ biết đến sáng hôm sau, « bưng con mắt dậy », tôi đã thấy mình ở Huế.

Đến Huế, tôi mới bắt đầu nghĩ đến phận sự của mình, phận sự của một phóng viên nhà báo đi xem lễ Nam giao.

Phóng viên nhà báo là một hạng người sướng nhất đời và cũng là người khổ nhất đời. Họ là những người đi chơi phỉếm lấy công (le flaneur salarié), đó là một điều hay; và cũng là những người đi chơi phỉếm để lấy « bài », đó là một điều khó chịu.

Nói vậy thì nói, chứ cuộc Huế-du này toàn thấy những trò vui, vì bao nhiêu những cái khó chịu, tôi đã nhường cho Ngô-không mang lấy cả.

Huế là một đất quan. Ai cũng muốn gọi mình là quan để cho mình cũng gọi họ như thế. Ngô-không phàn nàn về điều này lắm, nhưng tôi thì không. Phương ngôn đã có câu « Nhập gia tùy tục », lại có câu hay hơn « Đi xứ Lào thì ăn mắm ngó », vậy thì ta cứ tùy tục và cứ ăn mắm ngó, miễn là được việc mình. Còn trong bụng mình muốn nhận là quan hay không, ai cấm.

Ngô-không lại bực mình vì phải mặc áo lam mới được xem lễ Nam-giao. Kề thực ra thì mặc áo lam cũng chẳng vui nào, tôi đã nghĩ trước đến lúc đứng ngắm trong gương và thấy cái dáng điệu buồn cười của tôi trong y phục mới, song đó là một truyện, mà được xem tế là một truyện thú hơn.

Lễ Nam Giao là một lễ tế trời. Vày Nam-Giao là một lễ đáng tôn trọng, đáng giữ mãi ở cái nước Nam văn hiến này không? thì chỉ có trời biết.

Đây chúng tôi chỉ kể những điều trông thấy thôi.

Từ đầu cho tới cuối đầu. Tráng-tiền, buổi sáng hôm thứ hai, chúng tôi thấy một tráng người đang dần dần tiến. Tráng người đó cứ yên lặng tiến, không kèn, không trống, nhưng trông « ăm ỉ » bởi những bộ y phục sắc sỡ và những cờ, quạt, tàn, lọng rợp trời.

Đám rước đi rất oai vệ, nghiêm trang, chia từng đạo quân tinh nhuệ vô cùng, và theo một trật tự rất khe khắt. Tôi lại búi ngùi, mà tưởng đến hồi trăm, nghìn năm về trước, tưởng đến cái văn minh đơn giản của nước Đại-Việt ta. Cảnh tượng xưa, nhân vật xưa, ở những nước đâu đâu thì chẳng còn lại một chút dấu tích nào, hay còn chẳng chỉ ở trong nhà bác cổ. Song cái nghi vệ của ta thì không những không mất được, mà nay lại diễn ra trước mắt cho ta trông thấy, khiến ta tránh lòng hoài cổ, tránh yểu nếp cũ, tránh tưởng tới những hồi hiên hách, đạo-mạo, binh lính, diêm đám,...vân...vân...

— Đây không phải chỗ làm thơ! Anh nên nhớ rằng anh còn phải làm nhiều việc quan trọng hơn.

Tôi ngoảnh lại thì Tứ Ly đang cười với Ngô-Không. Tôi liền đeo máy ảnh lên vai, rồi chạy lên vào tận trong đám rước để quan sát.

Nhưng nếu cứ quan sát bằng mắt của tôi, thì không thể nào không có những cảm tưởng văn-vớ được. Tôi bèn làm như người ngoại quốc, trông cảnh bằng

con mắt thân nhiên, hoặc bằng con mắt nhà mỹ-thuật trước những hình sắc ngoạn mục.

Hai bên đám rước lúc ấy đã đi trên đường đất, người đứng chen như nêm cối, tôi tha hồ mà chui, mà lách, cái hàng rào kia vẫn vững như bức tường. Tôi liền dẫn nhỏ mấy người bạn đi theo, rồi lơ lửng theo tiếng miền Trung, đồng-dục truyền:

— Ta vô coi trong nớ, phải đứng đợi ta đây, hế!

Mấy người bạn khúm núm đáp:

— Dạ.

Rồi hách dịch quát:

— Tránh chỗ cho quon đi!

Người ta giạt mình, quay lại, chưa hiểu ra sao, thấy tôi đường-bệ tiến lên như một ông hoàng, nên ai nấy đều dẫn cả ra cho tôi bước.

Một người lính đứng gác đó, rụt rè chực cần tôi lật, vì kiểu ngài ngự gần tôi. Tôi liền nghiêm mặt lại, quắc mắt nhìn hần rồi đi thẳng vào giữa hai hàng áo, mũ và giỏ máy ảnh lên chụp lung tung.

(Xem tiếp trang 5)



TOVAN

HẢI, SÂM KIẾN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bổ rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đới, bạch trọc, cùng những người lâu kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HUNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hôm) HANOI, -- 81

ĐẠI LÝ: Haiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu: 13 phố Chính — Sơn-táy: 8 Cửa hạm —
Phả-lại: hiệu Vĩnh-Thắng — Bongay: 4 Rue Théâtre.

HAI TRUYỆN DÀI CÙNG BẮT ĐẦU ĐĂNG MỘT LÚC "TỤC HỒN BU'OM MO' TIEN" CỦA KHAI HUNG "SÔNG" CỦA NHẬT LINH

TƯỚNG TƯỢNG

Anh em rủ tôi đi chơi Huế,
Nhân dịp vào xem tế Nam Giao.
Chốn thần kinh, tuy chưa tới bận nào
Nhưng lòng cũng chẳng khát khao cho lắm!

Tôi chỉ việc ngồi nhà, tưởng tượng
Một cái đình to tướng có lò,
Mà những người đông sừng, tây hồ,
Toàn là vị mặt to, tai lớn,
Mũ diêm cánh chuồn, áo thêu rùa phượng.
Thế là tôi tưởng-tượng lễ Nam giao.
Chẳng phải tốn tiền, vất vả, công lao,
Th o thiên hạ nhón nhao, lục tục,
Kéo vào Huế, ngày hội hè đông đúc,
Cháo chợ, cơm hàng, ở rúc ở chen.
Bị chủ cao lâu bóp mắt lấy tiền,
Mà vẫn phải cố len xin chỗ trọ.

Anh em bảo: đi cho biết đây, biết đó
Trái mùi đời, phải ném thú sông Hương,
Đi chơi thuyền dưới ánh trăng suông
Nghe đàn hát du dương, êm ái.
Thì ở Hanoi, tôi cũng có Hồ Tây, sông Cái,
Và chẳng thiếu gì bạn gái danh ca,
Cũng một con thuyền giắt chị Hằng Nga,
Há phải tìm thú đâu xa thêm nhiều sự.
Anh vào Huế, đi chơi núi Ngự,
Tôi lên chợ Hàng hoa có ụ núi Nùng,
Cũng có rừng cây cối mọc lung tung,
Đêm cũng đủ gió trong, trăng sáng.
Đủ thi vị cho hồn thơ lai láng
Thơ « Ngược dòng » chuyển choáng
ngâm nga
Cần chỉ vào Huế cho xa...
Tú-Mở

« PHONG LAN là bức tranh của họa sĩ vẽ riêng để tặng các bạn đọc báo Phong Hóa về số đặc biệt này. Họa sĩ có hứa sẽ thỉnh thoảng lại tặng các bạn đọc những bức tranh đẹp như bức tranh « PHONG LAN » này, và cùng một lối, cùng một khuôn khổ để rồi nữa các bạn được đủ một bộ từ bình thanh nhã của một nhà danh họa.

Ngày hội Sinh-Viên tại nhà hát Tây tới 21 Mars diễn kịch thơ « Huyền Trân Công Chúa » của Hoàng - cơ - Thụy

BÊN CẠNH

CHIA VIỆC

G A xe lửa Hanoi. Mười hai giờ rưỡi trưa hôm thứ bảy 7 Mars. Lê-Ta và Ngô-không sắp sửa đáp xe tốc hành vào Huế xem hội chợ và xem tế Nam-giao (1). Trước khi bước lên xe, Lê-Ta chợt nghĩ ra một điều, anh cho là lý thú lắm:

— Này, Ngô-không, chia công việc đi. Đi Huế, chúng ta sẽ gặp hai thứ: một là những cái vui của hội hè, hai là những cái bực mình bên cạnh những cuộc vui. Hai thứ khó dung hòa, nhưng may chúng mình đây cũng hai người, vậy tôi sẽ đương cái trách nhiệm ghi chép và hưởng những cái vui của thiên hạ; còn anh...

— Có lẽ anh nhường tôi hưởng những cái bực mình...?

— Chứ còn gì nữa. Nói ví dụ, ngay bây giờ, tôi được giấy đi hạng nhì, có giường ngủ, còn anh phải đi hạng ba. Đó là số trời. Cường sao được.

Nhưng tôi cũng không quên trả lời anh Lê-Ta:

— Đã đành thế. Nhưng mà... anh là đồ tôi.

— Ừ, cũng được.
Rồi anh ta leo lên toa hạng nhì, cười một cách rất hóm hỉnh, vì thấy tôi đã bằng lòng, và đã chịu một cái bực mình thứ nhất.

Nhưng có lẽ anh ta lại bực mình hơn tôi khi thấy tôi, 10 phút sau,
(1) Từ-Ly đã bước vào trước.

đi theo cái va-li của tôi vào phòng anh ta và ngồi diêm nhiên ngay bên cạnh. Không đợi anh ta hỏi lời thôi, tôi nói gọn ngay:

— Hạng ba hết chỗ.

— Nếu tôi là Lê-tràng-Kiều, (câu chinh phủ trị) (2) tôi sẽ cầu người soát vé trị anh.

— Nhưng anh không phải là Lê-tràng-Kiều.

Người bồi toa vừa xếp xong va-li, còn đứng chờ lệnh. Tôi liền ban lệnh cho hắn, nghĩa là dúi vào tay hắn một đồng ván. Hắn gấp đôi ngay cái lưng ra đằng trước:

— Bầm, cảm ơn quan.

— Tôi không phải là quan.

— Bầm, quan có cần điều gì, đã có chuông bấm (chỉ tay vào khuy bấm chuông). Lạy quan ạ.

Rồi hắn... khom nóm « xuất hành. »

Đó là cái bực mình thứ hai của tôi, vì đã bị gọi là « quan. » Còn gì nữa mai bằng!

DỌC ĐƯƠNG

Xe chạy đã được ba, bốn giờ đồng hồ, mà mình không mở miệng nói được câu gì. Hai người Pháp ngồi trước mình thì truyện như pháo rạn, vui như hội chợ Huế. Mình cũng muốn nói truyện với Lê-Ta cho đỡ « bết », (2) Lời của Thạch-Lam.

NHƯNG LỄ NAM GIAO

N HÂN lễ nam giao, nào giải thưởng, nào huy chương đem đến cho một số người rất đông chút lòng vui vì đã đạt tới mộng tưởng.

Riêng có một số người, cũng rất đông, là không được ơn mưa móc: những tội nhân.

Lễ thưởng, trong nước có việc vui mừng—mà lễ nam giao và hội chợ Huế hẳn là một việc vui mừng—chính phủ sinh ra có lượng khoan hồng đối với tù nhân—nhất là đối với những người can án về việc chính trị. Lễ ấy không riêng gì nước ta, mà chung cho cả nước văn minh. Tỉ như hồi vua Hi-lạp về nước đại xá cho hết thảy chính trị phạm, tỉ như nước Pologne gần đây

có tới hai vạn tội nhân được tha.

Vậy tưởng nhân việc vui mừng của cả nước vừa qua, chính phủ nên nghĩ đến tình cảnh đáng thương của cha mẹ, vợ con của phạm nhân mà lấy lượng khoan hồng đại xá cho những người nào đáng đại xá. Họ làm nên tội, họ chịu đã đành, nhưng gia-đình họ có làm nên tội lỗi gì.

Nhưng, biết đâu, biết đâu lúc này hai chính phủ không đương nghĩ đến việc ấy? Nếu vậy, bài này chỉ là một bài chứng thực rằng linh hồn to gặp nhau, hay, nói một cách nhún hơn, linh hồn nhỏ (tức linh hồn tôi) cũng có khi gặp linh hồn to vậy.

TÚ LY

của NGỘ KHÔNG

nhưng anh ta nhất định không nghe. Tức quá, nhất định len một câu vào tràng pháo truyện của hai người Pháp. Họ đương nói chuyện dụ lịch, và so sánh cách giao thông ở Pháp và ở Đông-dương.

Câu truyện đến đây, may quá, một người châm thuốc hút, một người lấy khăn lau mũi. Minh vội vàng len một câu vào:

— Vous avez été en France?

(Các ông đã ở Pháp đấy ư?)

Một cái bầm của Lê-Ta làm cho mình chợt nhớ ra, và thấy mình lại « bết » hơn trước.

XE KÉO...

Trước khi tới Huế, nghe thấy nói ở Huế mấy bữa rầy mưa rất bần, Lê-Ta bảo tôi:

— Cái bực mình vì giới mưa, anh lại chịu nổi đấy nhé.

Nhưng anh ta tức nhất là khi bước chân xuống ga Huế,—thì giới đã hừng, và mấy giọt mưa bụi sau cùng đã thừa dần và tan ra trong ánh nắng. Lúc đó là 8 giờ rưỡi sáng hôm chủ nhật 8 Mars.

Đi xe tay từ ga đến phố Tràng-tiền, phải trả những bốn hào một xe, mà ngày thường chỉ mất độ một hào, hay một hào rưỡi là cùng. Đòi một đồng bạc trả tiền xe, còn thừa hai hào, Lê-Ta và tôi ngậm ngùi mà lấy vậy. Tôi nói an-ủi một câu:

— Huế vui nhỉ. Bao nhiêu cờ treo pháp phới!

Lê-Ta ngạt luôn:

— Cái đó là phần tôi. Anh hãy chịu cho xong cái bực mình bị phu xe bắt chẹt đi đã.

...VÀ HÀNG CƠM.

Không những bị phu xe bắt chẹt, lại bị cả hàng cơm nữa. Một hàng cơm lớn của người Bắc ở phố Tràng-tiền. Sau khi uống cà phê, tôi gọi bồi hời:

« Buồng cho thuê bao nhiêu? và có còn không? »

— Bầm quan, quan bằng lòng vậy, hết cả buồng rồi. Độ đến tối nay hay sáng mai, thì một cái bỏ không.

— Thế bao nhiêu tiền?

— Bầm quan, bảy đồng.

— Một tháng?

— Dạ, một ngày ạ. »

Ngày thường, giá phòng có một đồng

(Xem tiếp trang 8,

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

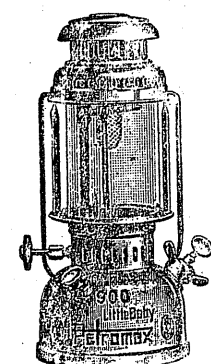
1 lít dầu hơi đốt

đặng 18 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓ'I RẤT TỎI TÂN

Giòng giới chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu săng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sải đèn Petromax rất được tiện tận, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chắt đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sải đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG:

PETROMAX, SUCCE, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.

N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

BA BÀI TƯỜNG THUẬT LỄ NAM GIAO

VỀ TUẦN LỄ THỂ THAO Ở HUẾ

(Ba bài dưới đây, tôi theo các báo hằng ngày ở Trung, Nam, Bắc mà chép ra và tóm lại, cam đoan thêm bớt không mấy tí).

I. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC BẮC

XE ĐẠP.—Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mấy cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Bồng chiếm thứ tư với 38". Đó là một sự không may cho Bồng: Đáng lẽ Bồng chỉ đạp mất độ 30" là cùng.

Quả thực, Bồng là một nhà quán quân đại tài: Thi chạy 10 cây số (20 vòng), Bồng chiếm ba giải nhất, chỉ nhường cho Lebras, Trung kỳ, một giải (vòng thứ 15). gọi là tỏ tình thân Trung Bắc.

Chạy đường trường 1/6 cây số, (Tourane—Huế) tốp về đầu toàn là người Bắc. Chẳng may gần tới đích, Tiến ngã, Bồng làm đường, Cư bị chuột rút, Nhân đau bụng, thành thử Sâm may mắn vượt lên được. Thế mà Tiến vẫn chiếm thứ hai. Sâm có giỏi thử thi lại với Tiến hay Bồng xem. Sẽ biết tay!

BÓNG TRÒN.—Đội ban Bắc-kỳ toàn thắng. Bravo Qui! Đội ban Nam-kỳ đã cũng rất hay, nhưng địch sao nỡ 11-hùng tướng Bắc-hà? Bắc được hai bàn gỡ một, nhưng nếu còn thời giờ thì có thể được ít ra là bảy tám bàn nữa. Tương hay hết chỗ nói. Viễn, Huân, Thơm làm cho đối phương phải nát đóm kinh hồn.

Vào chung kết tưởng thế nào Bắc cũng nuốt chửng Cao môn. vì Cao môn vẫn thua Nam kỳ. Thế mà bị thua 1—3, thực là một sự không ngờ trong làng bóng tròn. Hôm ấy, giá đừng mưa phồn hay trọng tài công bình hơn chút nữa thì Bắc kỳ hạ Cao môn ít ra là 18 bàn.

TEN-NIT. Samuel chơi rất hay, những cú revers của Samuel ngoạn mục không bút nào tả nổi. Fong tiu như sấm trái phá. Saumont si-mát như búa bổ, khiến đối phương chỉ việc đứng khoanh tay mà nhìn. Hai cặp Fong-Samuel và Saumont-Bafleuf ăn ý nhau và đều một cách lạ lùng. Kết cục Nam kỳ hạ Bắc kỳ 5—0 về cúp Pasquier. Nhưng xin độc giả đừng để ý đến kết quả, Bắc kỳ thua chỉ vì trời mưa, sân trơn, và Saumont quá nhún nhún. Nếu Nam kỳ bằng lòng đấu lại thì ký giả xin cam đoan rằng sẽ bị Bắc kỳ hạ lại 5—0 dễ dàng như thò tay vào túi lấy 5 đồng trinh.

PING-PONG.—Bắc kỳ chỉ có ba người vào dự cúp Đông-Dương thì Thực hạ Khai trong 4 sét đã dứt chức quán quân đánh đơn cho Bắc kỳ và cặp Ung—Thi hạ cặp Khai—Xuyên dứt nốt chức quán quân đánh đôi. Hôm ấy Thực hơi khó ở, nên đánh phí nhiều trái ban. Nếu Thực sung sức thì còn được sâu hơn nữa.

II. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC NAM

XE ĐẠP.—Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mấy cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Fidélis, tuyên thủ Nam-kỳ đạp rất mau lẹ và ngoạn mục. Không hiểu sao lại thử nhi. Chắc là trọng-tài nhìn quấy, chứ khán giả ai ai cũng công nhận rằng Fidélis mau hơn Lebras nhiều.

Khi chạy 10 cây số (20 vòng), Fidélis đáng về đầu cả bốn lần. Chịu đựng thứ ba là chỉ vì Bồng dùng cách man trá vượt lên đầu. Và lại hôm ấy, Fidélis cũng hơi sai cẳng.

Chạy đường trường 106 cây số Tourane—Huế, Sâm và tốp Nam-kỳ về đầu. Sự đó không có chi lạ. Trước khi chạy, anh em trong Nam đã chắc nhất rồi. Ấy là hôm đó Sâm không sung sức đấy. Nếu sung sức thì không biết còn giỏi đến đâu!

BÓNG TRÒN.—Cuộc đấu Nam-Bắc thực là một bài học khôn cho 11 tuyên thủ Nam-kỳ: không nên coi thường kẻ kém tài mình.

Thực vậy, họ vừa đá vừa đùa, coi tuyên thủ Bắc-kỳ như đàn con nít. Thế mà phen này vì khinh chiến mãnh tướng bị con nít thắng!

Hai quả bóng do Viễn và Huân đá vào đích đều thua bởi sự khinh thường: hậu tập lùi cho Tịnh bắt, chẳng ngờ bóng bị bên địch phản bồi mớ vào, nên trơn quá, Tịnh bắt trượt.

Cứ xem cuộc đá chung kết Bắc-kỳ gặp Cao-mên thua 3-1 thì đủ rõ Bắc-kỳ còn kém Nam-kỳ nhiều. Nếu Nam-kỳ mà gặp Cao-mên thì được ít ra là một tá.

TEN-NIT.—Ngắm Nửa, Sáu, Bảy, Cường đấu với tuyên thủ Bắc-kỳ chẳng khác nhìn mèo vờn chuột. Tranh cúp Pasquier được 5-0 là ít lắm đấy.

Môn ten-nit ngoài Bắc kém quá. Samuel chơi như trẻ con, Fong hăm hờ chẳng ăn ai, Saumont thì hay cau có gắt gỏng, còn Coville còn phải tập nhiều.

PING-PONG.—Bắc-kỳ chắc lấy làm hí hửng lắm đấy. Được thua có làm gì. Khán giả ai ai cũng công nhận rằng Khai chơi hay hơn Thực nhiều. Nếu đánh lại ở ngoài sân rộng rãi, thì ký giả cam đoan rằng Khai sẽ hạ Thực trong ba sét.

Lối chơi của Thực rất xấu. Thực được là chỉ nhờ về gò gắm.

Còn cặp đôi Khai-Xuyên thì hay vô chừng. Đáng lẽ hạ Ung-Thi trong ba sét, chỉ vì chắc được, và khinh thường bên địch quá, nên mới thua luôn ba sét sau.

III. BÀI CỦA PHÓNG VIÊN BẮC TRUNG

XE ĐẠP.—Hôm qua đã khánh thành sân vận động Huế bằng mấy cuộc thi xe đạp. Bắt đầu chạy một vòng xem ai mau nhất. Lebras, tuyên thủ Trung kỳ giữ kỷ lục Đông-dương bằng con số 35". Kỷ lục ấy còn cao hơn nữa, nếu Lebras sung sức như mọi lần. Thực thế, trước khi khánh thành vòng đua, Lebras chạy hết có 33"1/5.

Đáng lẽ với cái tài ảo thuật ấy, Lebras chiếm luôn giải 10 cây số (20 vòng). Nhưng đương chạy thì Lebras bị chuột rút. Thế mà còn chiếm được một trong bốn giải nhất, chỉ để cho Bồng tuyên thủ Bắc, có ba giải mà thôi.

Chạy đường trường 106 cây số (Tourane—Huế), các tuyên thủ Trung-kỳ có nhá ý nhường cho Nam, Bắc nhất, nhì. Nhường thế là phải, mình không nên quên rằng mình là chủ, người ta là khách. Và ở đất nước mình, nếu mình gắng lấy nhất, người ta lại bảo mình đã quen đường lối hơn người ta.

BÓNG TRÒN.—Trung-kỳ chỉ đá với Lào. Vì về môn bóng tròn, người Lào tuy mới chơi, nhưng đã vượt hơn người Bắc và người Nam một bậc. Thế mà Trung-kỳ ta hạ Lào dễ như chẻ dóm.

Nam kỳ, Bắc-kỳ không tin lời ký giả thi sang năm cứ kéo nhau vào đây, ký giả cam đoan rằng các ngài sẽ bị thua không còn mảnh giáp.

TEN-NIT.—Ten-nit là môn thể thao nhả nhặn. Người chơi không nên nghĩ đến cúp. Vì thế, Trung-kỳ đã nhường cúp cho Nam-kỳ.

Nhưng cứ kể riêng về tài nghệ đánh đơn thì hạ nổi Yến Đề, họa chẳng có Chim, Giao. Còn cặp đánh kép Phú-Hoạt, thai ôi thôi! thực là sự hân hỷ trong làng quần vợt. Ai ai có coi trận Phú-Hoạt hạ Sáu-Cường là cặp đánh kép giỏi nhất trong Nam, cũng phải công nhận như ký giả.

PING-PONG.—Thôi, chuyện này tuyên thủ Bắc-kỳ sung sướng nhé. Xưa nay động vào Trung là thua, thua khổ thua sỏ, thua đau thua đơn.

Lần này, quán quân Trung-kỳ không dự cúp, cốt để xem Bắc-kỳ có hạ nổi Nam kỳ không. Quả nhiên Thực hạ Khai và Ung-Thi hạ Khai-Xuyên. Ba chàng nên cảm ơn Trung-kỳ đi.

Nói rút lại, về hết cả các môn thể thao, Trung-kỳ cũng đáng đứng đầu.

Chép theo các báo

Khái-Hưng

Lễ Nam giao đã tắt. Các ông đại thần đã được cời giấy ủng và tháo mũ cánh chuồn. Người đi xem đã về nghỉ ngơi.

Có người nói lần này là lần cuối cùng có lễ Nam giao. Nhưng lại có người bảo lễ Nam giao chỉ còn có ở nước Nam ta, nếu bỏ đi thì còn ai được mục kích một cuộc lễ như vậy nữa. Cho nên, theo họ, nước Nam còn, lễ Nam giao còn.

Dẫu sao, năm nay lễ ấy đã tỉnh giảm nhiều, chỉ còn tốn hơn một vạn đồng thôi. Mấy kỳ trước, lễ ấy tốn gấp ba, bốn.

Cứ tiến bộ như vậy mãi, có lẽ rồi ta lại trở về đời Lý, Lê xưa: xem sách cổ để lại thì thời ấy, lễ tế giao chỉ tốn có một trăm bốn mươi nhăm quan, năm tiền năm mươi bốn đồng mà thôi. (Con số này lấy ở sách Đại Nam lễ chế của Tôn-thừa-Vượng)

Từ-Ly

GIẢI THƯỞNG XỨ SỞ

○ NG Phạm-lê-Bồng, chủ báo Xứ sở, chủ hiệu pháo, chủ chiếc kim khánh với đôi giấy ban, với đôi má bánh dục của ông ta vô Huế có giao cho ông Lê-thành-Cảnh, hội viên hội đồng hội chợ một số tiền là năm mươi đồng để mua một vật mỹ thuật làm giải Patrie Annamite, tức là giải Xứ sở. Hội đồng hội chợ Huế đã nhận giải thưởng ấy và đã treo nó rồi. Tôi cũng không nhớ là giải ấy để thưởng về việc gì nữa...

Nhưng, có một điều chắc chắn, rõ ràng, tuy có thể không đúng sự thực được, nhưng rất đúng lý, là số tiền đó, ông Bồng có bảo nhờ ông Cảnh nên mua lấy một chiếc kim khánh thật to... Là vì, theo ông Bồng, chỉ có món ấy là có mỹ thuật mà thôi.

Ông Bồng mới thật là một nhà văn không viết văn tôn sùng chủ nghĩa « nghệ thuật vì nghệ thuật » vậy.

Tu Ly

Tin sau cùng của bản báo đặc phái viên. — Tin ông treo giải một chiếc kim khánh là lầm. Ông Bồng có mỗi một chiếc kim khánh, ông đại gì mà làm vậy. Thật ra ông chỉ treo giải có cái giấy kim khánh mà thôi.

(Tin này gửi bằng giấy thép không giấy)

Tôi bút — Tiếc rằng tôi không đọc được chữ Lào và chữ Mên để dịch ra đây những tường thuật của phóng viên hai xứ. Nhưng xin độc-giả cứ tưởng tượng ra. Đại khái như ba bài tường thuật trên đây.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 × 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo: mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandat mua báo gửi cho:

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Huế — HANOI

HÔNG-KHÊ

DU'ỢC PHÒNG

88 Route de Huế Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lượng-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bào chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gửi thuốc theo cách lĩnh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các quý-khách.

ĐI VÔ HƯẾ

(Tiếp theo trang 2)

Từ đó, tôi được tự do chạy, hết chỗ này đến chỗ kia, chụp những đạo binh hộ giá, chụp cái « ngự liên » trong đó tôi được trông thấy tôn nhân ; chụp những cái tàn cao vẩy phủ quanh mình ngài, chụp những ngọn cờ bay cao, những cái phướn nâng cao, những tay áo thụng đủ các màu hoa, những cái mũ có hoặc không cánh chuồn và chụp cả những thẻ ngà đeo lưng lẳng trên không biết bao nhiêu bộ ngực lép.

Chạy tung-tăng mãi cũng chán. Tôi bèn tìm một chỗ cao để giờ máy ảnh chờ kiệu vua đến gần. May sao gặp một chiếc xe hơi ở trước cổng một nhà tây bên đường. Trên nóc xe hai vợ chồng người Pháp đương bối rối lung tung với



cái máy ảnh của họ. Lập tức, mím một nụ cười rất có duyên, như trên miệng một ông quan thuộc ti, tôi hỏi người Pháp :

— Ông làm ơn cho tôi lên xe, tôi đi chụp ảnh cho nhà báo.

— Còn tôi, tôi không là người nhà báo, nhưng tôi cũng chụp.

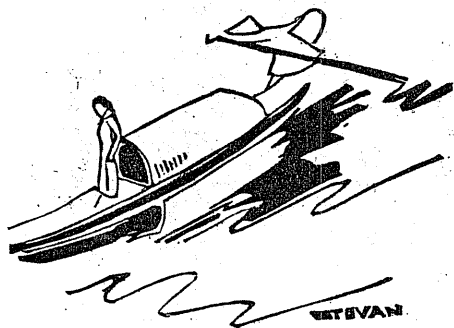
Người Pháp ra vẻ bằng lòng vì câu nói lý thú ấy, nên để cho tôi được lên.

Đến cổng trai cung.

Đưa mắt qua, tôi đã biết rằng chỗ này phòng giữ rất cẩn thận. (1) Lên vào được cái cổng kia là làm được một việc lớn, vì trước cổng có những binh lính đứng gác, lưỡi lê cắm trên ống súng sáng loáng như chực đâm vào bụng mình.

Một người quan binh Pháp, mặc đại trao phục, không đợi tôi lại gần, đến đón tôi bằng bộ mặt lạnh lùng như nước đá.

1 — L.T.S. — Lúc Lê Ta đến sở Mật thám lấy giấy vào thì họ nói đã có người nhà báo đến trước nhận rồi. Ông P.N, người nhận giấy đó, làm ơn gửi trả lại giấy nhà báo ngay cho.



— Các ông có lui đi không ! Lui đi !
— Thưa ông...

— Không ! Dã đi, dã đi, tôi bảo thế. Bỗng một tiếng hô, một hồi kèn chào, mọi người đứng im phăng phắc, cứng đờ như tượng đồng : đạo ngự đã tới.

Tôi vừa cho máy ảnh làm việc vừa sẵn lại gần cổng, mắt luôn luôn rình cử chỉ của những người canh gác, rồi thừa lúc họ không để ý, tôi lọt vào qua cổng chính : cá vượt vũ môn.

« Vũ môn » đây là cổng trai đàn.

Tôi bước được qua liền chạy ngay đến hiên ngoài trai cung, một nơi triều nghi tạm thời mà tôi chỉ có thì giờ trông thoáng thấy mấy cái ghế vàng son bày chính giữa.

Trên cái sân rộng, ngự liên đã tới, thông thả hạ giữa bốn hàng « linh mới » và « linh cũ ». Linh cũ là những người

áo vàng, nếp đỏ, thắt lưng đen, đội mũ và đi hia. Còn linh mới là những người mặc binh phục kiểu tây, đội nón chóp đồng và chân không đi gì hết.

Về trang nghiêm không thể nào tả được, nên tôi không tả. Đợi cho lúc nhà vua vào trai cung và sau khi bộ áo thụng vàng phủ trên « long thể » của ngài với cái khăn xếp vàng đã khuất sau tấm màn gió cũng vàng, tôi mới nhảy ra. Vừa lúc đó, ông tây lúc nãy đã đang sạo sục khắp nơi, hạ lệnh cho một đội lính đi đuổi hết mọi người lạ mặt ra khỏi trai đàn.

Chỉ có mấy người lạ mặt lên vào là tôi với vài ba người Pháp nữa.

Chủ tâm ở lại để xem những điều mà người thường không ai được xem, nên tôi cố lẩn vào một gian nhà ngang ở phía tả trai cung. Hai người Pháp cũng mang máy ảnh như tôi, thấy ý kiến hay cũng vào theo, nhưng bởi họ to lớn hơn mình, nên họ bị người ta dễ trông thấy. Vì thế, mà cả tôi lẫn họ bị lộ cơ mưu. Viên quan võ hàm hàm bước tới sừng sộ với chúng tôi :

— Các ông có muốn tôi ra lệnh đuổi không ?

Chúng tôi không muốn ông ra lệnh.

Ra đến ngoài tôi vẫn ngẩn ngơ nhìn vào một cách thêm muốn. Chợt thấy một người Pháp khác, ăn mặc rất lịch sự, bước lên phía cổng và ra hiệu gọi một người quen ở trong sân. Người quen ấy là ông Vi-văn-Định. Một kẻ hay

(Xem tiếp trang 9)

CẬU LÍNH.....

TÔI không nói những cậu lính áo đỏ, nếp xanh, có khi đeo thẻ ngà, đến dàn xếp người đi xem hay kéo xe các đại thần. Tôi chỉ nói cậu lính cũng mũ, cũng áo, cũng hia mà tôi thấy trên đàn tế Giao.

Mũ của cậu ở đằng sau gáy có một nắm tròn tròn nho nhỏ như cái búi tóc của lý Toét. Nhìn thấy nó, tôi sinh ra một mối nghĩ ngợi : không biết vì nó mà dân ta sinh ra đề búi tóc, hay là vì dân ta có búi tóc nên mới theo hình mà đặt ra nó. Một vấn đề quan hệ đến vận mệnh nước nhà, đáng để cho các nhà bảo tồn nghiên cứu vậy.

Áo thụng và giày ủng cũng na ná như áo, giày của ông thượng. Áo sỡn vải, màu xanh da trời đã biến ra màu đỏ bần, trông đó những lỗ thủng để hở màu trắng của chiếc áo trong, lấp lánh như những ngôi sao ; một vài nơi, có miếng vá đem màu xám lại, như đám mây đen làm tối một góc trời chiều.

Màu ủng cũng tang thương : trước kia có lẽ là màu đen, bây giờ chỉ còn là màu một đêm sáng trăng. Có lẽ vì đã chịu phong trần ở dọc đường nhiều quá. Đôi ủng điều linh ấy đựng một đôi giò không biết-tất : ai có ngo xuống chắc cũng phải lắc đầu mà thở dài. Đôi ủng có khi cũng không chịu nổi, phải há miệng ra như miệng cá ngỗng, để cho đôi bàn chân tìm lấy chút không-khí ít vãn hơn.

NGƯỜI ĐI COI

NGƯỜI đi xem rất tấp nập. Có ông tây xù, có bà đầm gọn gàng. Có cô gái Huế đeo kiềng, có tiểu thư Hanoi thắt tha, có cả bà Bé Tý nữa. Nhưng phần đông là các ông hường, ông thị..... được ngày đem phôi mảnh thẻ ngà quý.

Các ông ấy đứng rất có phép tắc, mà cũng rất có oai. Khăn đen, áo gấm lam trơn như lĩnh, chiếc quần là cứng và thẳng như kẻ, đôi giày ban bóng có thể soi gương được, các ông, như ở trong hòm mới ló ra..... Trên cổ, màu đỏ thắm của chiếc giấy, và màu ngà của chiếc thẻ bài in lên màu lam của áo, khiến cho ta có cái cảm tưởng được ngắm cô gái Mường bận áo mới hay hộp kẹo tây làm quà cho trẻ con hôm lễ Noel.

Các ông ấy trịnh trọng bắt tay các ông tây quen và cúi rạp chào một ông đại thần chảy qua, rồi trịnh trọng nói với nhau :

— Quan cũng đi coi à ?

— Ấy, quan tá lý mới ở tôi ra.....

— Tôi thì ở nhà quan thị lang.....

Rồi các ông ấy ngừng lại một cách oanh-liệt, như đã có tài làm được một việc rất anh hùng.

Tứ Ly

NHỮNG CẢNH ĐẸP MẮT

ÔNG THƯỢNG

ÔNG đội mũ bình thiên, mặc áo thụng xanh, đi giày ủng. Ông có khi có râu, có khi không có râu và thường béo tốt lắm.

Mũ bình thiên gọi vậy, vì thượng từng là một miếng bìa hình vuông để nằm ngang với mặt đất. Miếng bìa ấy lại có tua rủ xuống như bức màn thừa, rung động dập dềnh theo điệu cử động núng na núng nính của ông thượng.

Áo thụng của ông thượng rộng rãi rủ xuống như cái áo của bà đầm xòe ở thế kỷ trước. Đằng sau lưng có hai cái cánh hạc, để cho ông có muốn lên trời thì vỗ mà bay lên. Nhưng không hiểu làm sao, cánh hạc chỉ đủ cho ông treo lên đàn Nam giao một cách nặng nề như con chim tha 60 ki-lô thịt.

Nhưng ngoạn mục nhất là đôi giày ủng. Không cần tả, ai cũng biết đôi giày ấy như thế nào : nó như đôi hia ông Táo, nhưng rất lớn, rất rộng. Cũng vì vậy mà trên đàn Nam giao, nếu ai

đứng trên nhòm xuống, hẳn thấy bộ giò của ông thượng trong đôi ủng như hai cái que trong hai cái lọ lộc bình. Thỉnh thoảng ông thượng lại cúi xuống, xỏ vào đôi hia, như sợ lúc giờ chân lên, nó tụt ra mất.

Lúc bấy giờ là lúc có thể lấy tâm lý học xem chân mà đoán được chân tướng của ông thượng. Là vì đôi chân còn có biết-tất, có nịt nữa. Biết-tất ông thượng có cái bằng tơ, có cái bằng vải, có cái bằng lụa : nghĩa là có ông tinh xuềnh xoàng, có ông thích hoa mỹ, có ông ưa đồ vừa đẹp vừa bền..... Nịt, có cái nịt tây, có cái nịt đầm, có cái chỉ là một khoanh cao-xu tròn..... Những ông dùng khoanh cao xu chắc là người khắt khe, thất cái gì cũng chặt chẽ lắm.

Ông thượng cúi xuống nhét lại ống quần vào trong biết-tất, là một cảnh tượng không tiền khoáng hậu. Nấp mũ bình thiên nghiêng ngả, áo trào xanh xòe trên mặt đất, hai cánh hạc nghênh lên trời, mặt hồng ông thượng với màu trắng chiếc quần hộp nhịp nhàng với nhau như một khúc-nhạc.....

BỒ THẬN (BỒI BỒ TINH THẦN)

Vị thận kém, huyết xấu, nên các đầu xương đau mỗi (nhất là xương sống và xương đầu gối) Đêm nằm tâm thần bàng hoàng (chiêm bao), có khi lại xuất tinh nữa. Đi xa người mệt nhọc, hay thở, mắt hoa, đầu vàng v. v.. Vậy dùng ngay thuốc ĐẠI BỒ THẬN số 14 (giá 1\$00 một hộp) sẽ khỏe mạnh khoan khoái ngay. Nam nữ đều dùng được cả. 5\$00 6 hộp.

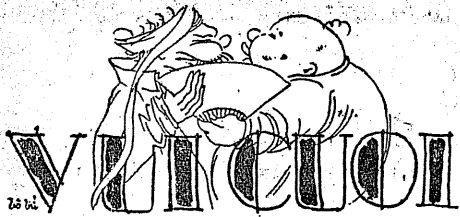
nhà thuốc BÌNH HUNG

— 67, RUE NEYRET — HANOI —

ĐẠI LÝ. — Haiphong : 60 Paul Doumer — Thái-Bình : 112 Jules Piquet — Camphamine : Phúc Hưng Long — Uông Bí : Kim Lan 51 Rue Harmecard — Tuyên Quang : Les R. des Mandarins — Yênbây : 18 R. des Forgerons — Viétrí : Đặng đình Chiến — Vinh : Tam Kỳ Maréchal Foch — Saigon : Trần nguyên Cát 81 Bd Charner — Socrang : Hồng Điền — Gocông : Nguyễn thế Dường — Battambang : Trần bá Quán — Pnom Penh : Việt Kiều 59 Rue Delaporte.

“KHÍ HƯ’ HUYẾT BẠCH”

Đàn bà vì huyết kém, hay chồng có bệnh Lậu, Giương-mai truyền sang, nên sinh ra bệnh khí hư. Khi hành kinh thấy ra nhiều chất trắng. Có người thấy sốt, rức đầu, chóng mặt nầy đom đóm mắt, thỉnh thoảng lại sôi bụng đau bụng nữa. — Nên uống thuốc « KHÍ HƯ’ » (1\$20 1 hộp) bất cứ lâu, mới, nặng nhẹ, đều khỏi rút hẳn. Khi uống thuốc này, lại lấy thứ thuốc số 70 để vào cửa mình sẽ hút sạch chất trắng và dùng thuốc sát trùng số 16 rửa cho sạch.



Của N. X. P.

1. Khám bệnh

Bệnh nhân nói với ông thầy thuốc :
— Thăm bệnh tôi, các ông kia đều nói căn bệnh khác hẳn ông.

Ông thầy thuốc cười mũi, nói giọng quả quyết :

— Ông cứ yên tâm, đợi khi mở tử thi khám, ông sẽ rõ ai phải, ai trái.

2. Ngủ trọ

Một hôm giữa nửa đêm Ba Ếch đến một tỉnh nhỏ kia. Ở đấy chỉ có mỗi một « Ô-ten » mà buồng thì hết cả. Tuy thế, Ếch cố nài, nên chiều khách, chủ nhân định xếp cho chàng một chỗ ngủ và bàn :

— Trong buồng ngủ tôi có một chiếc ghế dài. Nếu vừa ý, ông có thể ngủ ở đấy được.

— Thế thì được lắm.

— Song có một điều bất tiện cho ông, tôi xin thưa trước, là tôi ngủ dở lắm.

Vui vẻ Ếch trả lời :

— Không hề gì. Sống mỗi người một nết... Chính tôi đây cũng có tính hay hoảng khi ngủ mê, có khi nửa đêm dậy đập phá lung tung.

Hai người đi nghỉ. Sáng dậy Ếch tỉnh táo khoan khoái, còn chủ nhân trông bơ phờ, mệt nhọc. Ông giận quá, gắt :

— Sao ông bảo với tôi rằng ông có tính mê hoảng, mà cả đêm qua không thấy ông nhúc nhích ?

— Phải, nhưng nếu không thế ông đã ngủ say và ngủ rầm-rĩ, mà chính tôi đây đã không ngủ được.

Của Cúc Hoa, Hanoi

1. Ly dị

ÔNG AN — Người chồng xin ly dị người vợ phải có chứng cứ gì đích đáng. Ông có thể cho tôi một cứ gì không ?

ÔNG X. — Bầm, chứng cứ nhiều lắm. Tôi xin kể một cứ :

— Đêm nọ tôi nằm chiêm bao trúng số độc đắc 10 vạn đồng. Đến lúc thức dậy, tôi kể cho vợ tôi nghe. Vợ tôi nổi giận và gậy đánh túi bụi bảo sao không đi gửi tiền vào nhà « băng » xong rồi hãy dậy. Như thế, tiền không mất.

2. Nhả nhận

Nhân có cuộc chợ phiên giúp dân bị nạn, có một cô đi gán « mề dầy » quyền tiền.

Lúc đến gần một bà nọ có vẻ giàu, nhưng hà tiện lắm. Bà ấy vút vào rồi một xu. Cô kia nhặt đồng xu đưa cho bà ấy và nói một cách nhã nhặn và lễ phép :

— Thưa bà, Tôi không có tiền trả lại.

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



— Nếu hội đồng giữ tôi ở lại thì tôi sẽ biên giấy về cho mẹ biết.

— Vô ích cậu ạ ! Giấy của cậu tôi vừa đọc rồi.

(RIC ET RAC)



— Bác không xuống à ?

— Tôi đợi cho sơn khô.

(STAR)



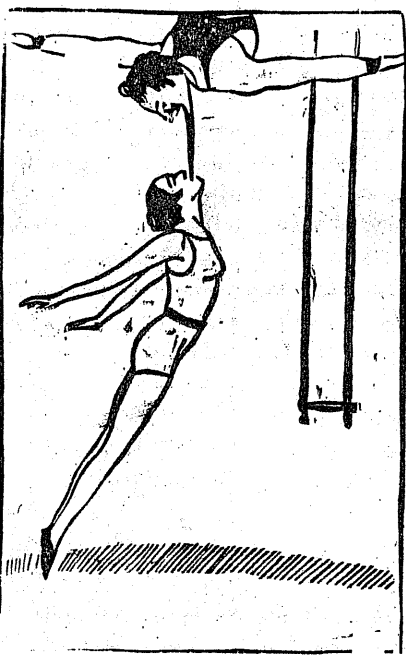
— Tôi lái xe đã mười năm nay, chỉ mới bị tai nạn có ba lần.

— Tôi mới bị có hai lần thôi

— Thế ông lái xe từ bao giờ ?

— Từ hôm qua.

(RIC ET RAC)



— Thế nào, có có bằng lòng lấy tôi không ? Có trả lời ngay cho.

(MARIANNE)



TRONG RÁP XIẾC

— Cậu lại tăng tị với người dân bà hai đầu rồi ! Chứng cứ còn rành rành trên má kia kia.

(LE RIRE)



MỘT CUỘC CHIẾN TRANH KHÔNG ĐÁNG CHỤP ẢNH

MỘT nhà quay phim Anh, do một hội chiếu bóng cử đi lấy thời sự chiến tranh ở Đông-phi vừa trở về nước sau khi đã lưu ở Abyssinie một thời kỳ khá lâu.

Ông nói truyện với một nhà báo rằng có rất nhiều dân Á hiện nay vẫn chưa biết nước họ có chiến tranh với nước Ý. Còn về mặt trận thì chỉ toàn những trận đánh nhau nhỏ nhặt, rải rác, không có gì đáng kể là « tài liệu hay » cho một nhà chiếu bóng đã phải hy sinh hàng bao nhiêu ngày giờ giống già, « lặn lội », khắp xứ để được mục kích một cảnh chiến trường hùng vĩ. Phần nhiều phóng viên ngoại quốc được cử « đến nơi » để điều tra, chỉ nằm rỏ ở Djibouti, buồn tẻ chết « đi được ».

MỘT CUỘC ĐIỀU TRA CỦA NHẬT

NHA học chính ở Kobe vừa mới làm một việc điều tra rất đáng chú ý.

Lực lượng cái thông minh của mỗi lứa trẻ đều có ghi chép bằng số điểm, mà 1.0 điểm là tốt bậc. Trong 70.000 cậu học trò bậc sơ học thì 165 cậu được 150 điểm. Người ta nghiệm ra rằng cái tuổi quá chênh lệch của cha mẹ cũng không có ảnh hưởng chẳng hay cho trí não của đứa trẻ, vì xét ra trong số 165 cậu mà ta có thể gọi là thần đồng ấy, một số khá nhiều là cha từ 43 đến 45 tuổi và mẹ từ 25 đến 27 tuổi; nhưng phần lớn là cha và mẹ chừng 30 và 24. Những cha mẹ còn trẻ tuổi quá thì ít khi có con được điểm cao và hình như tuổi quá cao còn hơn là tuổi quá trẻ.

Người ta còn xét ra những trẻ thông minh xuất sắc là cũng do ở cha mẹ khỏe mạnh không bệnh tật.

KÍNH TRỌNG CHA MẸ

NGƯỜI Nhật cũng như người Đức, nhất nhất một ly một tí, việc gì cũng muốn đặt luật pháp để ấn định cho phân minh.

Vì thế, nên cách đây không lâu, ông thượng thư bộ học có ra một đạo sắc lệnh bắt những học trò nhỏ các trường không được gọi cha mẹ bằng những tiếng « thầy » hay « mẹ » như xưa nữa.

Những trò nhỏ, theo sắc lệnh, bắt buộc phải gọi cha mẹ là : « thầy đáng kính » và « mẹ đáng kính ».

Lý nhiên là cha mẹ phải căng đáng cái trọng trách thi-hành sắc lệnh và việc trừng phạt những kẻ « phạm luật » hẳn sẽ phải tùy theo ý muốn của cha mẹ mà ấn định !...

170.000 BÁC-SĨ Ở ĐỨC

NĂM năm ở các trường cao-dẳng Đức, người ta làm và in biết bao nhiêu luận án, năm năm nước Đức xuất sản biết bao nhiêu bác-sĩ mới. Trong năm 1933,

bị phạt 1000 \$

thứ rượu này rất là kinh nghiệm — Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoàn phạt 1000\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại. — Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CẤP KẸ HỒ CỐT » này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, xương bìm bịp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, đề trị các bệnh như : đàn ông phong, tê, thử, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, liệt dương, phạt thận, tinh-khi bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh sao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khí, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — mỗi chai nhỏ 01.40 là 1\$00 — mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

CÁCH DÙNG: Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

QUẢNG-ĐÔNG TỈNH **BAO DA HOAN** Kính cáo.

ở tỉnh Reich có 7.323 bác-sĩ tân khoa. Sau hồi đại chiến, nước Đức có 06.937 bác-sĩ. Trước khi chính chiến, chúng bình mỗi năm có 3 000 bác-sĩ mới; mấy năm gần đây, số chung bình là 7.000. Kể từ năm 1900 tới nay, có 170.000 người đỗ bác-sĩ. Tính ra cứ 40 người Đức thì có một người bác sĩ. Trong số bác sĩ ấy, y sĩ rất ít, còn phần nhiều là uật gia và tài-chính gia. Cũng có rất nhiều bác-sĩ triết học, hoặc tự nhiên học.

IẾN BỘ CỦA NGHỀ LÀM ĐÀN

CÁC bạn chẳng còn lạ gì, đàn cũng như rượu vang càng, lâu năm càng quý. Nhưng người ta nói càng quý giá hơn nữa nếu đàn đã được một nhạc gia có giá trị làm chủ, vì gỗ đàn đã giữ được những gân hay của tài tử.

Thật cũng tạm cho là phải, song có một điều rất dễ hiểu là những đàn cũ hàng mấy trăm năm rất có giá trị. Nhưng các bạn cũng thừa hiểu rằng, những bằng có viền vòng ấy sống sao được ở thời nay là thời buổi tiến bộ, mà người ta muốn thực-bành cho được ngay những ý người ta đã nghĩ.

Một người Mỹ là Harvey cho rằng chữa bệnh bằng cách áp điện và chiếu điện rất thích hợp với bộ phận của người ta, thì cũng có thể làm dịu thứ gỗ cho đàn có thứ một tiếng hay. Hình như ông Harvey đã đạt được ý nguyện. Ta cũng nên mừng cho ông, vì đó cũng là tin mừng cho thính quan ta. Ông Stradivarin, người thợ làm đàn trứ danh ở Ý mà đến năm chín mươi ba tuổi còn cặm cụi làm đàn, vì đã quá yêu nghề, hẳn ở dưới tuổi vàng cũng phải vỗ tay mừng.

N.H.N.

CẦU Ô

Cần người làm

Cần một người có thể dạy đề đi thi B.E. năm 1.37.

Hỏi M. Yeu, phố An-phong, phố Từ-ký, Haiduong.

Cần dùng hơn 30 người thợ may áo Pull'over và chemisette thật khéo.

Hỏi Hiệu Cự Chung 10.), Coton-Hanoi.

Cần ngay hai người có bằng cấp tú tài, có thôi, đứng đắn để dạy học.

Hỏi M. Lâm tổ-Bồng Institution Cầm-bàn. Qui-Nhon

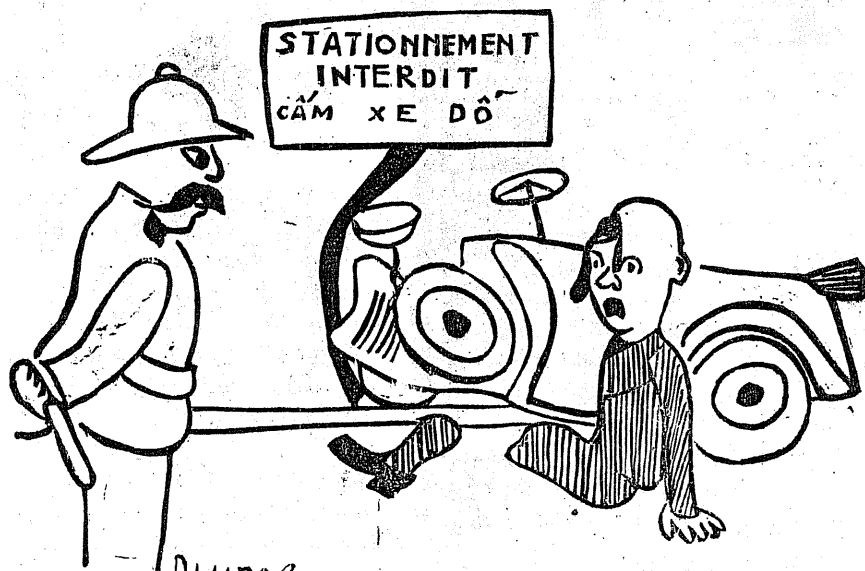
Xin việc làm

N. 113 - Có bằng Diplôme, đã học qua hai năm ban tú tài (ban triết học). Muốn tìm chỗ dạy học ở Hanoi (dạy chuyên về Pháp văn).

Hỏi M. Cao, 37 Citadelle, Hanoi.

N. 114 - Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, vui vẻ và đứng đắn. Đã học qua ban thành chung. Giải Pháp văn và Quốc văn. Muốn tìm một chỗ làm ở nhà báo, ở sở buôn, hay dạy tư để có thì giờ học thêm (cốt nhất ở Hanoi và làm việc có giờ).

Hỏi M. Pao, phố Bình-gia.



- Ai cho phép ông đỗ xe chỗ này ?

ĂN VÀ NGỦ

(TRUYỆN VUI VỀ HUẾ)

GIỮA MỘT GIA - ĐÌNH CỎ

Ở nhà một ông quan to trong Huế, trong một ngày và một đêm, tôi đã được sống những phút sống lặng lẽ, và... khó chịu. Nhất là trong những phút đó, một vài lúc ngồi buồn, bất thình lình tôi lại «dạ» một tiếng bâng quơ, vô nghĩa.

Thế nghĩa là tôi chỉ còn vợ vẫn nhớ đến những tiếng «dạ» ngoại giao, có khi lại vô lý nữa, nó diễn những lời nói du dương, trầm giải, tình tứ như một hơi đàn lúc bắt sang giây tổ-lan của mấy đóa hoa Phú-xuân.

MỘT BỮA CƠM

Bữa cơm thường nhà quan trong Huế là một công trình, phiền-phức như một bữa «giảm-giảm» hay một bữa «lả-pi-lu» (ăn cạnh lò) ở ngoài Bắc.

Đầu trò là rau, rất nhiều rau và các thứ mắm. Chỉ quanh với món rau, mà hai cô thiếu nữ sạch sẽ và nhanh nhẹn đã mất cả một buổi sáng để cắt, sen, bày biện cho đẹp.

Trên mâm cơm, đêm thắm được hơn hai mươi món, lơ thơ đặt trong những đĩa và bát «tim» nhỏ bằng nửa đĩa và bát ngoài Bắc.

Bữa cơm mắm là «hòn đá thử vàng» để thử tư cách lịch sự của tôi - nếu tôi có thể nói thế được.

Vì một bát cơm, bằng phẳng ra, tôi chỉ và lừa một miếng hết; cả mâm đồ ăn, rợn ra cho năm người, chỉ hai người

như tôi khoảng một lát là phải nhẩn hết như chui.

Cách ăn thanh cảnh như Nhật-bản, những món ăn tẩm mủn như Nhật-bản. Chỉ có những người mời ăn, những đóa hoa hàm tiếu đẹp như hoa thủy tiên, có lẽ là hơn Nhật-bản.

Tóm lại, ăn phải rề mồm miệng, mà hễ ăn một miếng là phải nói một câu truyện, hay là ít nhất, phải «dạ» một tiếng nữa để đáp lại lời mời của mọi người, rồi khum khum hai vai mà vác cái bụng còn đói đi ngủ. Giữ được như vậy, thì hình như tôi không phải là người Bắc cực kịch nữa.

MỸ THUẬT ĐI NGỦ

(do người nhà tôi thuật lại).

— Lúc đã ngập không còn nề ai cả (hai cô thiên kim tiểu thư Huế), và khách (người nhà tôi), đều sửa soạn đi ngủ mỗi người theo... một lối riêng.

Đi ngủ ở ngoài Bắc, là một cái khoái lúc thân thể không còn bị kiềm thúc.

Nhưng, sửa tóc, cởi bỏ áo ngoài ra, rồi nhẹ nhàng nhảy lên giường là một sự lạ lùng ít có đối với hai cô, vì hai cô phải «kêu trời», lúc được trông thấy và tranh nhau ngắm cái áo cánh của đàn bà Bắc như ngắm một cái áo rực rỡ của người Mán.

Thật ra, áo cánh của hai cô nó ngắn cùn cùn như áo trong của một thầy linh huyên.

ĐI NGỦ NGAY ... ĐI CHƠI

Trông thấy các cô quần lại bộ tóc cho thật chặt, sửa sang lại quần áo, và mặt phấn, người nhà tôi yên trí là các cô sắp sửa đi đâu có việc. Hỡi, các cô chỉ mỉm cười, then thò và bí mật.

Rồi... thung thăng, bước lại bên giường, các cô khép tà áo dài lại thật cẩn thận, nhin thở và gợn gợn năm ghé một bên.

Không hề cựa cựa, không nói to, các cô ngủ một giấc «cứng nhặng» đến sáng. Tối qua, thấy các cô nằm làm sao, sáng dậy, cũng vậy, nghĩa là đầu không bả tóc, áo không nhàu, không lệch tà, ngủ cũng như không ngủ.

Đi ngủ, ở đây, một chốn thâm khuê vẫn khép chặt trước cuộc đời sống mới, đi ngủ là một môn... mỹ thuật có thể làm cho người ta khó chịu được...

CÂU TRUYỆN GÀ.

Tôi được gặp cứu-tinh ở phố D. B. trong một nhà gạch kiểu tây hai tầng

HÀNG

C. P. A.

Chuyên môn làm quảng-cáo về mọi phương-diện. Tổ-chức và xếp-đặt theo lối mới. Chắc-chắn là nhanh chóng và kết quả mỹ-mãn. Nhiều sáng-kiến hay về lối quảng-cáo bằng tàu bay

Xin mời đến thương-lượng hay biên thơ về tòa báo cho:

M. Nguyễn trọng Trạc
Directeur

du Comptoir de
Publicité Artistique

bầy biện theo tàn thời. Vì ở đó, có một ông bạn cũ, làm «quan tham biện» đã mời tôi về nhà cho tôi hưởng hai con gà nấu đủ lối, sà lách (món ăn quý lắm), rượu, cà-phê, thuốc lá Camel.

Tôi nghĩ cảm ơn «quan tham biện» Ngay liền cười:

— Có gì là hậu đãi! Chỉ về! Vì những món này không có chỉ là đắt cả. Thịt bò không nói làm gì. Nhưng thịt gà thì tôi ăn thường thường, đến phát ngấy, vì ở đây, gà bán rất rẻ, độ mười làm xu một con, và vì một lẽ nữa.

«Gà trong này ít người ăn lắm, một là mười làm xu là to đối với dân nghèo, hai là gà trong này, họ chỉ mua cho trẻ con ăn mà thôi.»

Chắc lúc đó tôi dương lên hai con mắt tròn tròn vì ngạc nhiên.

Bạn tôi liền cười:

— Gà, anh hiểu chưa? Trong này hay là ở đâu cũng vậy, vốn là một món ăn rất độc cho người có bệnh hoả liểu. Riêng ở trong này, lại có nhiều người có hay là nghĩ rằng mình có cái bệnh đó. Nhân thế lại nghèo và rất ghét tiêu hoang nữa.

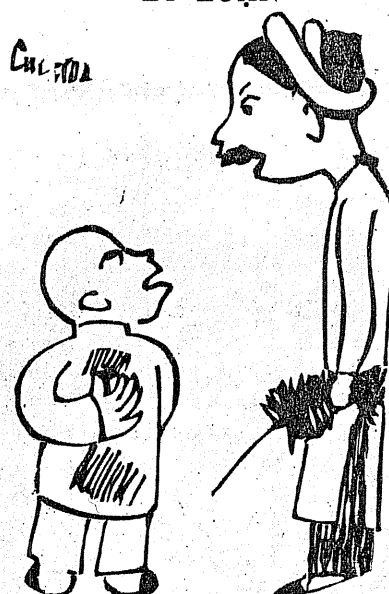
Bạn tôi còn tiểu chú rất cẩn thận:

— Những điều tôi nói đây là do ở cuộc điều tra riêng của thằng bếp nhà tôi....

Trọng-Lang

LÝ LUẬN

Các cô



— Tỷ ơi, sao mầy mặc áo mới mà mầy làm bẩn hết.

— Thưa mẹ vì lúc con ngã con không kịp đổi ra.



SỮA NESTLÉ

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở TRUNG - KỲ, BẮC - KỲ VÀ CAO - MAN



ĐI VÔ HƯẾ

(Tiếp theo trang 5)



hiện tôi. Tôi liền bước ngay đến bên người Pháp mập mạp như vừa nói vừa ra hiệu, làm như một người đang bàn tán với ông ta. Ông Vi ra. Tôi ngả mũ chào, rồi nhân lúc ông nọ dẫn ông kia vào, tôi cũng theo vào, và ung dung như quen thân với cả hai người. Nhờ thế, tôi được xem xét một hồi nữa.

Lúc trở ra, tôi cứ ung dung đi giữa một đại quan và một quý quan, khiến cho bọn lính săn đuổi tôi lúc này phải khiếp phục. Tôi muốn báo thù nên nguyệt họ một cái đảo để và lên mặt với họ như... một ông thượng thư.

Hai giờ đêm hôm đó, chúng tôi đi xem cuộc chính lễ Nam giao.

Về lễ Nam giao thì tôi biết nói gì bây giờ.

Vì toàn là những điều... khôn xiết nói! Có chăng chỉ hàng thông cao ngất đưa reo cùng những ngọn phi lao. Cả cảnh giao dân, chỉ có những thứ « cây thi sĩ » đó là đáng chú ý.

Không đời nào tôi quên được những phút trang nghiêm tôi thần tho đứng lặng, trông lên những vầng lá rậm mở như khối lục, in bóng lên nền trời xanh lơ. Nắng chiếu thừa thớt còn vương trên một vài đầu cây, như cho tôi nhớ đến những vẻ nên thơ của lòng nhớ tiếc. Gió hiu hiu thổi một cách âm thầm đục tằm hồn nghe thấy những lời rủ rỉ. Thì ra cái đẹp không những chỉ ở đôi mắt đa tình hay cặp môi thắm tươi của người thiếu nữ, cái đẹp còn ở cả trong những vật vô tri vô giác, ở cả trong những vầng thông hùng vĩ như đây.

Rồi đến đêm trăng sáng sao thưa như đêm nay, cảnh rừng thông lại giữ một vẻ cao cả khác thường, những thi vị khác thường. Bóng lá bi mật mơ hồ như thức dậy với tiếng gió vào qua, như đang to nhỏ kể lại những việc trăm, nghìn năm xưa, nhắc lại cho nhau nghe truyện tang thương biến cải.

Tôi đang thơ thẩn trong bộ áo sùng sinh màu lam và đang bùi ngùi vì những câu văn chương rở tiền ấy, bỗng đồng hồ chỉ ba giờ sáng lúc nào không biết. Một hồi nhạc tấu đưa lại, trên giao đàn

lửa nền cao và ánh đèn lồng lượn tới tập người ta sồn sồn rực rộ lên một lát: — Lễ Nam giao đã xong.

Và cái phận sự người phóng viên đi xem lễ Nam giao cũng xong.

Cả ngày, hôm sau là ngày riêng của tôi, tôi liền rủ Ngô-không và Từ-ly đi ngắm vẻ đẹp kinh thành trên nhan sắc các cô gái Huế. Tôi nức nở khen bầy những lời kiểu cách:

— Tha hồ cho Huế buồn, Huế thắm, Huế ủy mị suốt như một anh đồ gàn. Nhưng Huế rất đáng yêu vì có sông Hương và các thiếu nữ.

Ngô-không cãi:

— Hanoi cũng không thiếu người đẹp.

Từ-ly tiếp:

— Mà cũng có sông: sông Hồng hà.

Tôi:

— Nhưng thiếu nữ ở đây đẹp một cách tình tứ, đắm đuối, mơ màng, đôi mắt của họ cũng đắm đuối mơ màng như lạng lờ in màu nước sông Hương. Còn ở Hanoi thì...

Ngô-không cười:

— Ở Hanoi thì... được cái mắt các cô không in màu nước sông nào hết.

Hôm chúng tôi về Hanoi, các bạn hữu cũng hỏi han về truyện đi Huế. Tôi lại đem các cảm tưởng về Huế đẹp và Huế thơ kể lại một cách nhiệt thành, hăng hái lắm. Nhưng lúc họ hỏi:

— Thế còn lễ Nam giao?

Tôi chỉ ồm ồm không muốn đáp. Sau cùng, để một ngón tay lên miệng, đưa mắt nhìn ra một cách bí mật, rồi nhắc lại cái câu trừu tượng của César khi thuật truyện thắng trận với dân La-mã (duy đổi đi một vài chữ):

— Tôi đã đến, tôi đã xem và... tôi đã đi về.

Lê Ta

ĐÌNH ĐÁM HỘI HÈ

Tôi đã được nhiều lần đi ngắm, ở chốn thôn quê khi đình đám, việc làng, Các cụ trong dân làm lễ tế thành hoàng, Theo những nghi tiết kèn cồng câu nệ. Ra rặng trịnh trọng, đường hoàng, oai vệ.

Với bộ áo lam, mũ tế, đôi hia, Rõ ràng tuồng tuồng mũ áo râu ria, Sừng với mõ lễ nghi tí mỉ. Nào bái, nào hơng, nào bình thân, nào phục vị,

Nào dẫn rượu ra, lại đệ rượu vào, Theo nhịp chiêng nhịp trống ồn ào, Lăn tiếng kèn, sáo, nhị, nồn nao, inh ỏi, Trong chốn đình trung son chói lọi Đèn nền sáng trưng và hương khói ngụy nga,

Có tàn, có tàn, có lọng có cờ, Và đồ lễ bộ rườm rà, ngất ngưỡng.

Tú Mơ

BIÊN CẠNH NHỮNG C

(Tiếp theo trang 3)

và một đồng rưỡi! Cho cả đến ngày hội nữa, tòa sứ đã định là hai đồng rưỡi thôi mà! Lê-Ta hỏi:

— Anh đã bực mình xong chưa?

— Đã.

— Được rồi. Bây giờ tôi có một cách. Ngủ trên sông Hương. Hãy gửi tạm vali ở đây, chiều đến lấy.

HUẾ, KHÔNG PHẢI LÀ HANOI!

Chúng tôi đi chơi phố. Tôi đương mừng gặp hôm trời nắng ráo, và đương hưởng cái vui của Huế ngày hội, thì gặp ngay ông lính ngự lâm Phạm-văn-Bình! Không hiểu tại cái diện mạo ông ta nó khác đi thật, hay là tại con mắt của tôi khác đi, nhưng tôi thấy ông ta có vẻ Huế lắm, không như mấy bữa trước ở Hanoi. Ảnh hưởng của hoàn cảnh chăng?

Chúng tôi phàn nàn với ông rằng đi xem tế Nam-giao (bữa tế thực) phải mặc áo lam thì phiền quá, và không khi nào chúng tôi mặc áo lam, thà không được xem một tí gì. Ông Bình cười nhạt, nói một cách hóm hỉnh:

— Ở Huế có phải như Hanoi đâu!

Câu nói của ông ta có thể hiểu được rất nhiều cách, thành ra tôi chả dám hiểu theo cách nào cả.

Nhưng mà ở Huế hay ở Hanoi, thì đôi cũng phải nghĩ đến sự ăn, nên Lê-Ta và tôi vội chào ông Bình để về hàng cơm.

MỘT HÀNG CƠM KHÉO CHIỀU KHÁCH

Vẫn ở hàng cơm ấy.

Chúng tôi đợi từ một giờ đến hai giờ mười lăm, mà không có một người bồi nào bung đồ ăn lại cho. Không thì ít ra họ cũng phải đặt đĩa ăn và dao đĩa trước mặt cho mình ăn tạm bằng hy vọng vậy chứ; nhưng không, nhất định không, họ chạy ngược, họ chạy xuôi, họ làm đủ thứ trò, rồi họ đi bách bộ hay đứng dựa cột nhìn nhện chăng tơ, chứ bày đĩa ăn cho mình hình như không phải công việc của họ. Tôi gọi thì họ chạy lại, chấp tay, một điều: «Bầm quan, vàng ạ», hai điều: «Bầm quan, gần xong ạ», rồi họ lại quên ngay mình như những nhà thông thái vậy. Tôi giận quá, bảo Lê-Ta:

— Họ gọi mình là quan, nhưng sao họ không hiểu rằng mình háu ăn? Anh tính thế thì có bực mình không?

Lê-Ta thần nhiên đáp:

— Cái bực mình này cũng như những cái bực mình khác, tôi cho phép anh giữ kín lấy một mình anh. Cũng như tôi đương xem trò vui một mình đây.

Tôi nhìn theo phía mắt anh ta, thì thấy những khách hàng đang nghiêng

răng nghiêng lợi, phồng má, trợn mắt, hăm hở lấy dao ăn cưa miếng thịt bit-tết ở trên đĩa, — miếng bit-tết (1) mà người đầu bếp đã vô tình cho chúng tôi biết là bit-tết ngựa.

Ngay lúc đó, một đôi vợ chồng người Pháp vào, ngồi ngay bên cạnh chúng tôi. Tôi đã toan đứng dậy làm ơn báo họ rằng đợi vô ích, rằng chúng tôi đã đợi hơn một giờ đồng hồ mà chưa được trông thấy đĩa ăn trên mặt bàn, và khuyên họ nên cùng sang hàng khác với chúng tôi. Tôi còn hỏi ý Lê-Ta xem có nên báo họ không, Lê-Ta chưa kịp trả lời, thì tôi đã thấy hai người Pháp kia... đương ăn rồi! và hai, ba anh bồi sẵn sóc bên cạnh!

Biết rằng có khuyên họ đi ra, cũng vô ích, nên chúng tôi, mặc họ, và lặng lẽ ra đi, để cái bàn kia echo những «quan» khác đến nhậm.

SAUMONT CÙNG VỚI EDEL... MỘT TRÒ

Sau bữa cơm, chúng tôi đi xem tennis, chắc sẽ có cuộc đấu vui hơn buổi sáng, — vì buổi sáng chúng tôi đã có đi coi. Buổi sáng, vui nhất có chàng Saumont (đấu với Sáu) và chàng Edel (đấu với Bão). Hai chàng cùng thua và cùng gắt với trọng tài. Nhưng mỗi chàng có một thủ đoạn riêng. Edel — (bé nhỏ, đeo kính trắng, lại mặc áo sơ-mi ra ngoài quần, mỗi khi với đánh quả smasth, thì khoe rốn với trọng tài), — Edel, sau một tiếng hô của trọng tài báo cho chàng biết là thua jeu, liền hăm hở ném vợt vào đám người xem, cây vợt... hữu ý rơi ngay vào đầu thằng bé con, nó khóc lạng đi đến nửa giờ. Chắc cây vợt nó cũng biết rằng chủ nó gây gò, khằng khiu, nên không dám rơi vào một người lớn nào cả. May cho Edel có cây vợt cứu chủ!

Còn Saumont — anh chàng to lớn hộ-pháp, cái trán ngắn bằng nửa cái mũi, — Saumont lại giở cái thủ đoạn năm xưa, nghĩa là thua một quả ban, chàng ta liền đòi đòi trọng tài. Ông Giáo, trọng tài, nhún như con chi chi, liền nhường chỗ cho một người Pháp.

Cái trò vui đó sẽ vui hơn, nếu ông Giáo cứ ngồi yên rồi... đòi đòi chàng Saumont đi. Nhưng nếu lại đòi bằng

1. Trong tờ menu của họ cho tôi coi buổi sáng thì thấy viết:

« Bifleck cheval sal. de ». Đến trưa tôi thấy ở các menu khác bỏ sót mất chữ cheval. Hỏi thì một người bán hàng đáp: «Bầm quan, không phải bit-tết ngựa, đó là bit-tết bò làm theo kiểu cheval đó ạ. Nhưng sợ các quan nhầm, nên đã phải bỏ chữ echeval đi rồi ạ ».



CAO BÔ-PHÔI
Lạc-Long
SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO
BỆNH-PHÔI VÀ BÔ-PHÔI
CÓ BÁN CẢ Ở PHÁP.
VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chứa ngay đựng rui rắng, vì trung
đục phổi chống như tâm an giầu.

CÁC BÀ ĐAU

Nếu các bà bị một, trong

10) Hư trệ tử cung — 2

30) Nhiễm độc tử cung — 4

Dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. Nay muốn
thì trước hết các bà hãy lại hay viết thư về
của chúng tôi tặng không. Nhiên hậu các bà
bệnh được khỏi rứt không hề trở lại.

Giám xin khuyến nhủ một đôi lời!!! M

VÔ-VĂN-VĂN DƯỢC H

Chi cục HAIPHONG
103 Boulevard Bonnal
Tél. 248

Tổng đại-lý HD
TÀI-LƯNG
17 Marché Fo

TRẠM VUI



chàng Edel, thì cũng quá tội! Thôi, thánh nhân đã dạy: một sự nhịn, chín sự lành. (Chắc hẳn ông thánh ấy là người An-Nam).

TRỘM VUI

Sáng thứ hai, 9 Mars, lạc mất anh Lê-Ta, tôi thuê xe lên đàn Nam giao tìm anh ta và nhân thể xem đám rước. Hai cái may! Không gặp anh Lê-Ta, và được xem rước! Vậy đỡ phải bức mình trong một lát, và lại được hưởng trộm một tí vui.

Cờ, quạt, mũ, áo, xanh xanh, đỏ đỏ, vui mắt vô cùng. Giá mình là người ngoại quốc, thì thế nào mình cũng reo lên « đẹp quá! ồ, đẹp quá! » Song mình lại là người annam, nên không dám reo lên như vậy, vì có mấy người ngoại quốc đứng bên.

Thành thử, cái vui trộm kia cũng ngắn ngủi, và rụt rè lắm.

CÙNG ĐI XEM TẾ GIAO

Chiều hôm ấy, hồi bốn giờ, lại lên đàn Nam giao xem tế thử. Nói là đi xem tế, thì thực cũng hơi quá, vì chỉ được thấy mấy lớp hàng rào người họ quay cả lưng về phía mình.

Bỗng chốc nghe tiếng reo: « À thú quá, đẹp quá! » và tiếng máy ảnh bấm. Biết ngay là anh Lê-Ta, liền chạy lại hỏi:

— Cái gì thế anh? Có gì vui không?

— Đó là công việc của tôi (anh ấy đáp).

Rồi anh ấy biến đâu mất.

Một mình vợ vẫn giữa một đám đông người, thỉnh thoảng được an ủi cou mắt bằng cái bóng tha thướt của ông thượng Phạm, khi lên đàn trên, lúc xuống đàn dưới, oai nghiêm, trịnh trọng, như hết lòng tin ngưỡng đức thượng-đế cao xanh.

MỘT ÔNG... THÁI BẠCH KIM TINH
Tế xong rồi!
Tôi lững thững xuống đàn dưới và

thăng ra cửa, trong lòng tâm-tâm, niệm-niệm, cũng (như ông thượng Phạm) tin rằng đức Ngọc-hoàng thượng đế sẽ cảm lòng thành mà ban ân ban phúc cho mình. Trong trí tưởng-tượng bỗng mơ màng thấy một ông Thái bạch kim tinh đương bay phấp phới trên ngọn núi cao đề về châu thượng-đế. Hai cái cánh chuồn nhẹ như tơ, cái áo đại trào bằng vóc đỏ, hoa bạc, hoa vàng rực rỡ, hai cái cánh điều lắt lư hai bên nách, và ở dưới nếp áo bào, hai ống quần trắng.. annam nhét vào trong đôi bít-tất phin có đôi nịt cao-xu thắt ở ngoài; và đôi bít-tất kia, gọn gàng chui vào hai chiếc ủng rộng thênh thang, cứ kể cả hai chân chui vào một chiếc cũng còn thừa chỗ.

Ông tiên đó, bay là là như thực, như hư, hai cánh chuồn lắt la lắt lư, hai cánh điều lũng la lũng lằng, từ từ trước mặt tôi mà tiến mãi. Tôi càng đuổi theo để chiêm ngưỡng tiên nhan, ông càng tiến! Đuổi gần kịp thì thấy ông tiên đó cúi xuống bắt tay một người Pháp rồi ba, bốn người Pháp. Và tiên ông phán rằng:

— Vous allez bien, monsieur?... ?
— Merci madame!

Tôi giật mình, tỉnh giấc mơ: tiên ông chỉ là quan thượng Phạm Quýnh! Nói đáng tội, ngài thật là có tiên phong đạo cốt, nhất là cái ống quần nhét vào trong bít-tất của ngài!

Giận thay anh Lê-Ta vác máy ảnh chạy nhửng đầu đầu! Tôi đành ôm thêm một mối bức mình mà về.

MỘT ÔNG CHỒNG VÔ DUYÊN! VÀ ÔNG LÊ TRĂNG KIỀU... VÔ LÝ!

Tối hôm ấy ở hội chợ, trong khi bao nhiêu người đương ồn ào đi lại, náo nhiệt trước mấy gian hàng đông đảo, bỗng ở trên không, văng vẳng có tiếng một anh chàng than thân bị mất vợ, bị thua kiện, rồi bị ở tù, nghe như oán như than, như sầu như tủi. Như gọi lòng thương của khách xem hội. Lời trần tình đó nhờ loa điện của hãng Philco-Radio, văng vẳng được ít lâu thì thấy ngừng bật, rồi ở phía nhà Philco-Radio, thấy ào ào tấp nập như có sự xô sát.

Ông chồng vô duyên nào đó đã có một cái ý tưởng kỳ khôi, tưởng hội chợ là một số... trời sinh ra để cho ông thu xếp truyện gia-đình! Cũng kỳ khôi như ý tưởng ông Lê-trăng-Kiều ngày hôm trước, vì ông này cũng đã dùng hội chợ để thu xếp truyện Hanoi báo, — ông tưởng hội chợ tức là một cửa hiệu thuốc lậu lớn vậy!

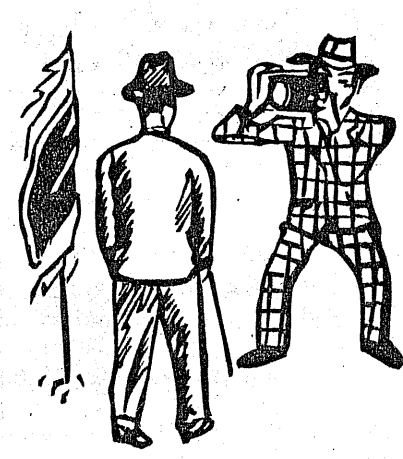
Ông Lê-trăng-Kiều, nhân gặp Lê-Ta ở hội chợ, hăm hăm giắt ông Lưu trọng Lư tới. Ông Lưu đột ngột hỏi:

— Thế là cuộc chiến tranh đã khai phải không?

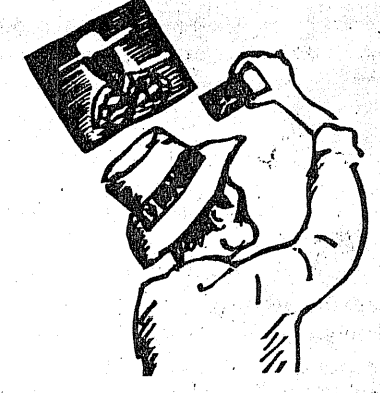
Lê-Ta ngạc nhiên hỏi lại:

— Chiến tranh nào?

Thì ông Kiêu bèn tái ngay mặt đi



Chụp ảnh ông Phạm Lê Bồng.



Lúc về rửa kính thấy...

sừng sộ đúng như thói quen của ông ấy:

— Có phải anh là « 13 chàng » ở Phong-Hóa không? Sao anh tẻ thế? Anh lại vu cáo cho tôi là lính kín?

Từ Ly và tôi chạy lại thì thấy Lê-Ta trả lời anh chàng vô lý kia một cách điềm nhiên:

— Ô kia! sao lại đem câu truyện ấy ra đây? Đó là câu truyện trên mặt báo, các anh nên nhớ!

Ngô-không bức mình hộ Lê-Ta, bèn len vào:

— Tôi không muốn các anh nói truyện gì khác truyện hội chợ, truyện Nam giao.

Lưu tiên sinh liền gắt, giọng đã run run:

— Anh không muốn, nhưng mà...

Ngô-không liền ngắt lời:

— Nhưng-mà-tôi-không-muốn!

Giận tái mặt đi, nhà thi sĩ nóng tính của tôi giờ một bàn tay cứng như que củi, — đề làm gì, các bạn đừng lo vội!

— đề bắt tay tôi và nói:

— On vous laisse! (người ta để các anh ở lại!)

— Adieu! (Vĩnh biệt!)

(Ngô-không đáp).

— Adieu! (Nhà thi sĩ nhắc lại, như một... cái loa máy nói!)

Rồi nhà thi sĩ quay gót đi với ông họ Lê. Chắc hẳn các ông ấy đương nghĩ cách cầu chính phủ trị những kẻ làm loạn ở báo giới và ở... hội chợ Huế, nên các ông ấy không nghe thấy tiếng cười lớn như pháo lệnh của Ngô-không tiến chân các ông, và tiếng cười khinh bỉ của Từ-Ly! Các ông ấy không khác gì những nhà thông thái, chẳng bao giờ nghe thấy gì cả, cho cả đến câu: « C'est rigolo! » (Rõ lố bịch!) của mấy người đứng gần đấy tặng các ông lúc đó.

Các ông ấy đi, đi mãi, cầm đầu cầm cổ như đi trên con đường tiến thủ tiến mãi vào quãng đêm tối mò-mò.

Không biết trong đám tối tăm ấy, các ông kia đã... sờ thấy chính phủ chưa, đề cầu... chính phủ trị, — sau khi các ông ấy đã không trị nổi!

Lê-Ta thấy tôi cười mãi, gắt lên:

— Anh phải bức mình chứ!

Nhưng cố sức cũng không bức mình

được, chỉ buồn cười nôn ruột thôi!

XE TỐC HÀNH!... VÀ BÀ BÉ TÝ!
Có một lúc, không cần anh Lê-Ta xui dục, tôi cũng bức mình, là lúc đợi xe... tốc hành, — ôi! mĩa mai! — ở Tourane ra! Đợi từ 10 giờ rưỡi đêm cho đến... 3 giờ sáng, xe tốc hành chưa tới! Chẳng thà nó đừng tốc hành, mà nó đến đúng giờ có lẽ còn hơn!

3 giờ 15 phút! Con mắt tôi nó cứ diu lại. Tôi đã gần lịm hẳn đi, thì chợt xe tốc hành đã... từ từ tiến đến!

Hạng ba lại hết chỗ, cả hạng nhì cũng chật, thành thử tôi phải... dẫn lòng ngồi hạng nhất vậy! Chiếm được nơi ấy, chồn nằm rồi, tôi mới đi tìm anh Lê-Ta để bảo cho anh bức mình! Nhưng anh đã ngáy đều trong một phòng hạng nhất! và hạng nhất có giường ngủ nữa chứ!

Thấy anh ta ngủ ngon quá, đâm thêm, — kể ra thì mình cũng buồn ngủ lắm rồi, — liền bò về chỗ, ngả lưng loay chợp mắt. Ba giờ rưỡi sáng, các ông tỉnh, còn gì nữa! Bỗng thấy trong gian bên cạnh, — là hạng ba, — oang oang một thứ tiếng... bà lớn, nôi dậy như điệu kèn la-vây (la veille). Cái tiếng đó nói:

— Không biết các ông các bà thế nào, chứ tôi trông thấy tàn, thấy tàn, thấy hương án,... trong bụng nó cứ thế nào ấy! thích lắm ạ!

Một người khách phỉnh một câu:

— Dạ, chúa cứ dạy thế, chứ ở động chúa thì thiếu gì... thức đẹp.

Hơi ngờ ngờ, tôi lò dò mở cửa ló đầu xem, thì... quả nhiên là bà Bé Tý, chúa động hàng Bạc! Bệ vệ như một bà... lớn thượng thư, bà ta diễn thuyết rất hùng hồn, như nhắc cho mọi người hiểu rằng... tiên không cần ngủ? Nhưng chúng tôi không phải là tiên, nên cứ ngáp và dụi mắt hoài.

Suốt đêm ấy, tôi không chợp được mắt. Người ta vẫn bảo tiên có phép du ngủ được mình! Nay tôi mới biết tiên lại có phép đánh thức được mình nữa!

Chỉ có anh Lê-Ta là sung sướng. Anh ta ngủ lì ở phòng riêng cho đến khi xe tới Hanoi.

Ngô không

TỬ CUNG !!!

bổn chứng đau tử cung:

2º) Nội thương tử cung

4º) Ngoại thương tử cung

Đã biết rõ căn bệnh ra sao? điều trị cách nào? là lấy một cuốn: « BỘ MÁY SINH SẢN » hãy dùng thuốc, chỉ tốn ít tiền có một lần,

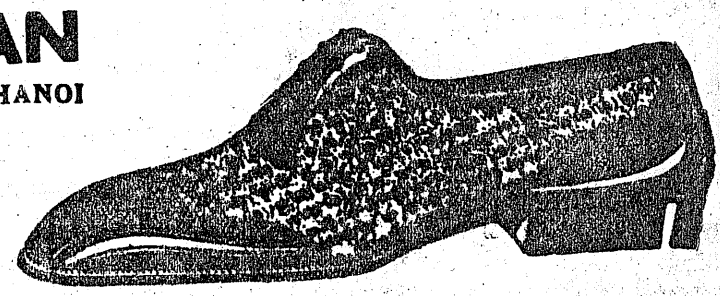
Mọi hạnh phúc gặp thầy gặp thuốc!!!
PHÒNG — Thudaumot

HAIDUONG
UYING
hal Foch
Chi-cục HANOI
86 Rue du Coton
Tél. 98

Giày kiểu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hơi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu:

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên

XIII. LÝ-TUYẾT-LOAN



NGƯỜI thiếu niên em có Tuyết Loan lúc đó cũng vừa chạy lên tới gác. Phong quay lại chau mày hỏi :

— Sao ông không ở dưới ấy giữ thăng bằng ?

Người thiếu niên thưa :

— Trối kỹ thế thì sợ gì ?

— Không, ông xuống ngay đi, bọn đồng đảng của nó quỷ quyết lắm.

Chàng ta trở xuống thì Phong đứng lại nhìn khắp phòng trên gác một lượt nữa, rồi xuống theo.

Anh gọi người thiếu niên :

— Ông Phương !

— Tôi đây.

— Nhà này có cổng sau không ?

— Không.

— Những bức tường vây chung quanh sân sau có cao không ?

— Cao. Mà lại có mảnh chai gắn trên...

Phong ngó ra sân lấy đèn bấm chiếu khắp bốn bề rồi nói :

— Không thể nào qua tường được. Vậy muốn ra thoát đây thì phải xuống thang, rẽ ra cái ngõ cuốn ở cạnh nhà này để qua đằng cổng trước. Cô Loan quyết nhiên bị bắt ra lối ấy, mà ra lối ấy thì ...

Anh liền chạy vụt ra cổng cất tiếng gọi :

— Cao-su !

Nhưng anh kinh ngạc vì không thấy tiếng thưa, tuy bờ hè bên kia vẫn có chiếc xe tay đang gác đó.

Nhảy mấy bước qua đường, đến tận bên cái xe bỏ không, anh trông đó trông đây để tìm người phu xe, nhưng không thấy bóng nó đâu hết.

Còn đang ngờ ngác, bỗng người phu xe ở đâu chạy về bước vào nâng vội cẳng xe ghềch lên bờ đường ra ý mời.

Phong không nói gì, nhảy lên xe, thì tên phu xe yên lặng cầm đầu kéo.

Chạy được chừng hai chục thước, đến một chỗ vắng và tối, xe bỗng đứng lại ghé vào cạnh đường.

Phong không xuống. Anh hé cánh áo tới ra hỏi :

— Gì đấy ?

Thì tên xe đáp :

— Hai người con gái ở đây ra mà cậu không biết ư ?

— Biết rồi, nhưng sao mà không báo hiệu ngay ?

— Con có thói coi mà cậu không nghe thấy. Vả sợ nó nghi, nên con phải thôi không thôi nữa. Hai người ấy là cô Loan với một người con không biết mặt.

Phong hỏi dồn :

— Cô Loan ? mà nhận chính cô Loan chứ ?

— Vâng, vì lúc chiều cậu sai con cầm thư đưa cho cô ta, con đã có ý nhìn kỹ.

— Thế bây giờ cô Loan đâu ?

— Cô ta đi với người lạ mặt đến gần chợ Hôm thì rẽ sang tay trái. Còn người lạ mặt thì con thấy vừa vào đây xong.

Vừa nói, người phu xe vừa chỉ vào một cửa hàng. Rồi lại tiếp :

— Người lạ mặt này chắc là Mai Hương.

— Mà chắc không ?

— Chắc.

— Mà có biết mặt Mai-Hương đâu ?

— Nhưng con biết mặt cô Loan, vậy thì người ấy không phải là cô Loan thì chỉ là cô Mai Hương mà cậu nói đến lúc này.

Phong gật đầu :

— Được, thế mà chắc chưa ra khỏi nhà này chứ ?

— Vâng, cậu ở đây dinh lát nữa chắc gặp. Mà kia, hình như cô ấy đã ra. Chính phải rồi.

Phong đã xuống xe nhìn theo ngón tay người phu xe trở. Anh vẫn giữ nguyên bộ râu với cái dáng điệu của một người Pháp, và muốn chờ mấy người vội và đang qua đó khỏi ngờ, anh giả tảng móc túi lấy tiền trả tiền xe.

Lúc đó, xé đường bên kia, một người thiếu nữ ở một cửa hàng đang lưỡng lự bước ra rồi rẽ về tay trái, đi về phía trại lính hờn xanh, trông ngang trông ngửa như có ý tìm tòi.

Phong kéo mũ xuống tận mắt, bẻ cổ áo đi mưa lên, rồi chạy sang rào cẳng bước theo. Anh nhất quyết lần này dầu sao cũng không để cho cô kia thoát khỏi tay mình. Anh nghĩ thầm :

— Dù phải dùng đến những cách nào đi nữa ta cũng dùng...

Lúc thấy người thiếu nữ vẩy xè, anh liền đi vượt lên, và lúc cô toan bước lên cái xe tay kéo anh vừa rồi, thì Phong ngoắt tay lại gọi :

— Hãy dừng ! Lê Phong vẫn đợi Mai Hương ở đây !

Người thiếu nữ dừng chân, ngạc nhiên

Người phu xe cãi :

— Không. Cô Loan là người lúc này kia... Còn cô này...

— Cô này ! Cô này không phải là cô Loan ! Trời ơi ! thế lúc này mà đưa thư của tao cho ai ?

— Cho cô lúc này !

— Cô nào ?

— Cô đi với cô này lúc này.

Phong dậm chân xuống đất :

— Khốn nạn ! mà có được việc gì đâu ! mà lại để cho con Mai-Hương nó lừa rồi !

Trong lúc ấy thì người thiếu nữ không hiểu ra sao hết, hết nhìn cái người tây nói sôi tiếng annam và tự xưng là Lê Phong ấy rồi lại nhìn tên phu xe. Phong thấy thế vội xin lỗi và nói :

— Thưa cô, thẳng đây tớ nhà tôi vô ý quá. Lúc chiều tôi sai nó cầm giấy mời cô đến tòa báo hỏi cô mấy điều quan trọng...

Người thiếu nữ chừng như chợt hiểu :

— Thế ra ông là Lê Phong thực ư ?

Phong đứng tránh vào bờ hè một nhà đóng kín cửa. Chỗ ấy tối và lúc đó ít người đi qua. Anh ra hiệu mời cô Loan cũng đứng vào đó hạ thấp tiếng nói :

— Vâng. Tôi cải dạng để cho kẻ thù cô khỏi nghi ngờ.

Tuyết-Loan nhìn kỹ Phong. Đôi mắt thông minh của cô lộ vẻ khen phục. Một lát cô chau mày hỏi :

— Mà bức thư ông cho tìm tôi đáng lẽ tôi phải nhận được từ chiều phải không ?

— Vâng, từ chiều. Tôi mời cô đến nói về một việc cần đến vụ bác sĩ Đoàn. Tôi lấy làm lạ rằng sao cô không đến... Thì

truyện, nhưng cô đi vắng. Xin cô đến ngay. — Lê Phong ».

Rồi anh nói :

— Vâng, chính thư này tôi viết, nhưng không hiểu vì sao lại lọt được vào tay Mai Hương...

— Mai Hương nào, thưa ông ?

— Mai Hương tức là người thiếu nữ đi với cô vừa rồi... Thì ra... Ồ ! thì ra việc gì của tôi, người ấy cũng biết trước được cả ! Tôi cũng sợ ý, khi trao bức thư cho thằng Biên nhà tôi cầm đến, không dặn nó cẩn thận hơn chút nữa. Vả lại, có ai ngờ đâu ?

Phong ngẫm nghĩ một lát rồi bỗng hỏi :

— Cô ta đến nhà cô, lên thẳng gác sao ?

— Vâng.

— Và đưa giấy này cho cô ?

— Vâng.

— Cô ta lại nói rằng chính tôi trao cho cô ta mời cô đến tòa soạn ngay bây giờ ?

— Vâng, cô ta dục tôi phải đi ngay, vì là việc rất quan trọng. Chúng tôi đi đến lối rẽ ra phố Laveran, thì cô ta nói có việc phải qua đó, dặn tôi đợi ở đây năm phút. Tôi vào nhà người quen đợi mãi, sốt ruột định đến tòa báo một mình thì gặp ông.

Phong thoát tiên nghĩ ngay đến mưu kế hiểm độc của Mai Hương. Anh đoán chắc Mai Hương định lừa Lý-tuyết-Loan đến Thời Thế để đi báo cho bọn đồng đảng tìm kẻ bắt cóc lấy. Nhưng anh chợt nghĩ đến một ý, và hỏi người thiếu nữ :

— Người con gái kia biết chắc rằng cô đến ngay báo Thời Thế chứ ? Liệu cô ta có sợ cô trở về không ?

— Thế nghĩa là thế nào, thưa ông ?

— Nghĩa là... (Bỗng anh ngừng lại quắc mắt nói rất mau như người tức giận.) Nhưng thôi, tôi hiểu rồi. Cô phải về ngay bây giờ, về nhà cô ngay với tôi... Nhà cô đang có việc biến lớn !

Rồi không để người thiếu nữ hỏi, anh gọi xe, mời cô lên, còn anh cũng nhảy lên chiếc xe của thằng Biên và dục :

— Chạy mau, việc gấp lắm, gấp lắm.

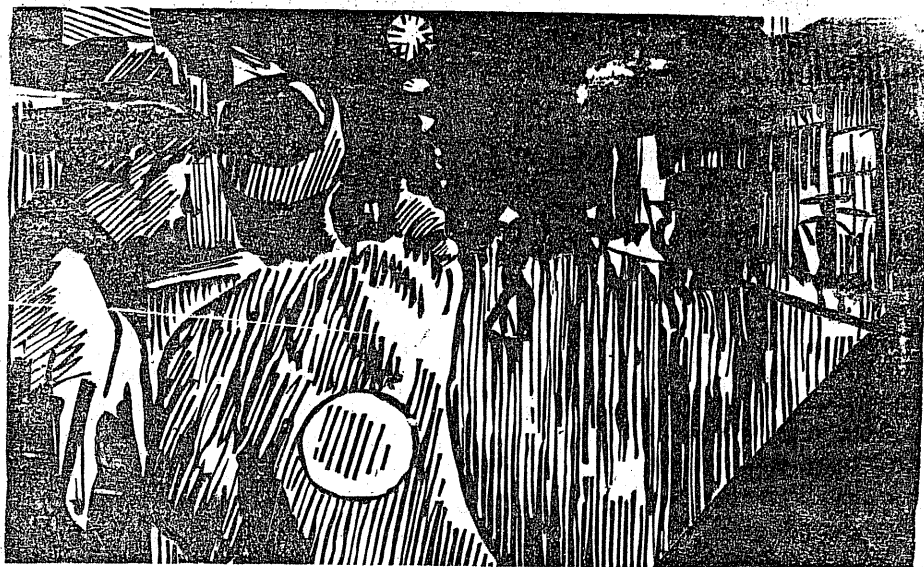
Đến trước nhà số 99, anh nhảy xuống trước, qua nhà dưới, thấy tên Đan vẫn bị trói và người em trai cô vẫn ngồi canh giữ, anh liền chạy lên gác, trông ngược đánh rất mạnh, vì anh biết rằng thế nào cũng thấy những việc khác thường.

Lên tới nơi, anh thấy phòng ngoài vắng không, phòng trong cũng vắng không, nhưng khi qua gian phòng học nhỏ ở bên, anh nhìn dán về một phía tường là chỗ những giấy má, sách vở xếp bừa bộn trên những ngăn tủ dài. Một hồi lâu Phong lăm lăm nói :

— Ta biết mà ! chính là mưu mẹo của Mai Hương ! Trời ơi, ta có một địch thủ giảo quyết biết chừng nào ! Bao giờ nó cũng lừa được ta, mà bao giờ ta biết ra cũng đã quá muộn !

(còn nữa)

Thế Lữ



ngẩn lại trông anh. Phong bất giác kêu lên một tiếng :

— Ồ !

Vì, dưới ánh đèn sáng bên đường, người thiếu nữ ấy không phải là Mai-Hương mà chính là cô Lý-tuyết-Loan. Phải, chính cô Loan mà anh đã biết mặt trong những bức ảnh chụp treo ở nhà cô ! Phong bực dọc hỏi người phu xe :

— Thế nào, Biên ? Sao mà quay đến thế ! Đây là cô Loan, chứ có phải Mai Hương đâu.

ra bức thư vào tay kẻ khác, mà kẻ khác ấy lại là người đáng sợ nhất... Vừa rồi có một người con gái vào nhà cô rủ cô đi có phải không ?

— Vâng. Nhưng cô ấy tôi tưởng ông cũng quen, vì cô ta đưa mảnh thư này đến cho tôi, nói rằng chính ông nhờ cô ta đưa đến.

Phong cầm lấy bức thư đọc :

« Mời cô đến ngay tòa soạn báo Thời-thế, có việc cần lắm. Tôi đã đến nhà định thưa

CÁCH CHỮA BỆNH PHONG-TÌNH

Mắc bệnh lậu hoặc dương-mai, nếu không uống đến thuốc Lê-huy-Phách thì nhất định không khỏi dứt nọc được. Thuốc không công phạt, không hại sinh-dục và sức khỏe. Thực là những thứ thuốc hay đệ nhất ở xứ này. — **BỆNH LẬU** : ra mủ, buốt tức, kinh-niên hay mới mắc, đều dùng thuốc số 70, nhẹ 3, 4 hộp, nặng lắm cũng chỉ đến 8 hộp là cùng. Giá 0\$60 — **DƯƠNG MAI** : lở loét qui đầu, phát hạch, lên soài, đau xương, giắt thịt. chỉ dùng 1, 2 lọ thuốc số 18 lập tức khỏi ngay. Giá 1\$00. — **TUYỆT NỘC** : bệnh lậu, dương-mai chưa tuyệt nọc, tiền-tiền khi trong, khi đục, có vẩn (filaments) ướt quy đầu, nhồi nhối như kiến đốt ở trong ống tiểu, bấp thịt rứt, đau mỗi thân-thể..., nếu không dùng **TUYỆT TRỪNG** số 12 (giá 0\$60) và **BỔ NGŨ TẠNG** số 22 (giá 1\$00) thì không thể nào khỏi được mà mang bệnh suốt đời ! !

LÊ HUY-PHÁCH — N° 149, Rue du Coton — Hanoi

Đại-lý các nơi — **Lạng-sơn** : 10 bis, rue du Sel — **Thái-bình** : 97, Jules Piquet — **Hong-kay** : n° 5 Théâtres — **Haiphong** : 100 Bonnal — **Nam-dịnh** : 28, rue Champeaux et 22, Maréchal Foch — **Tuỵ-hòa** : Nguyễn Xuân-Thiên dit Thanh-Tâm — **Nha-trang** : Nguyễn Đình-Tuyên, tailleur Tonkinois — **Qui-nhơn** : Trần Văn-Thăng, avenue Khải-Dịnh — **Huế** : 29, Paul Bert — **Vinh** : 9, Phố Ga — **Saigon** : 109, Rue d'Espagne — **Vientiane** : Phan Thị-Lộc, rue Taffo in.

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



HẠM-THÁI chán nản ra đi, bỏ Phạm-Lư say bú nằm ngủ trên tảng đá. Chàng cau có lầm bầm nói một mình:

— Hay vận nhà Lê đến lúc cùng rồi, nên ta chỉ gặp toàn hạng mê-tin với điên cuồng. Hay trấn Sơn-nam không có nhân tài?

Nửa tháng sau, chàng lại chán nản hơn, khi chàng đã đưa tiếng chuông giáo đến thăm các làng nổi tiếng là làng văn vật nhất vùng. Ở đó cũng toàn một loạt hủ nho, toàn một phường ham phú quý. Đem nhà Lê ra nói với họ, họ chẳng hề cảm động. Thì xưa kia ông cha họ có ăn lộc nhà Lê bao giờ? Họ chỉ biết có chúa Trịnh. Khi chúa Trịnh mất ngôi báu, họ cũng có thương tiếc. Nhưng ngày nay vắng nhà Trịnh đã có nhà Nguyễn. Còn vua Lê, cái ông bọt mực, cái ông tượng nát ấy, họ có kể chi.

Buồn rầu, chàng lại quay về Thanh nê: chàng chợt nghĩ ra rằng rỗng rã hơn ba tháng trời, đi gần khắp hạt Sơn-nam, chàng chưa tìm được một bậc chí sĩ nào có thể khiến chàng kính phục bằng Kiến xuyên hầu và Trương Quỳnh Như.

SƠ KÍNH TÂN TRANG

Thấy Phạm Thái lại trở về làng, Kiến xuyên hầu rất vui mừng và đặt tiệc khoản đãi. Phạm Thái khần thiết tạ tội vì hôm rời Thanh nê ra đi, chàng vội vàng quá không kịp cáo biệt hầu, đề xin phép về thăm quê.

Biết Phạm Thái là một nhà văn lỗi lạc, học thức uyên thâm, Kiến xuyên hầu ngỏ lời lưu chàng ở lại dạy mấy đứa cháu, con trai và con gái Thanh-xuyên. Phạm Thái nhận lời ngay. Chàng cũng muốn nghỉ cái đời hoạt động ít lâu để nghe ngóng thời cục. Chàng nghĩ thầm: « Bây giờ Tây sơn đương lúc vận hồng thế mạnh, khó lòng mà làm gì nổi! Ta đợi biết tin tức chúa Nguyễn Anh trong Nam đã. Nếu trong ấy thắng, ngoài này ta hãy bắt đầu hành động, cũng chẳng muộn ».

Thực ra đó chỉ là một câu nói, một ý nghĩ của kẻ anh hùng đã bắt đầu thoái chí, đã bắt đầu hơi chán nản về thời thế. Thường họ tự an ủi như thế. Rồi dần dần họ quên việc lớn, trong chén rượu nồng hay trong lòng một người thiếu nữ. Trời ơi! cái tuổi ngoài hai mươi, hăng hái thì có hăng hái

thực. Nhưng đến lúc đã nguội lạnh thì nguội lạnh hơn tro tàn. Lúc bấy giờ họ sẽ đem chủ nghĩa yếm thế vắn vơ ra mà che đậy một tâm hồn hèn yếu.

Hiện bây giờ Phạm Thái cũng chỉ mới là một ông thầy đồ dạy học ở nhà một ông quan già, một ông thầy đồ còn soi nổi những ý tưởng cao xa.

Một hôm Kiến xuyên hầu xuống nhà học rủ Phạm Thái ra vườn xem hoa, rồi sẽ bảo chàng:

— Lão gia nghe nói triều đình đã một đạo lùng bắt các thiên tăng. Sợ có

thời để tìm cái chết với thanh kiếm cây cung ở bãi xa trường ».

Chàng lấy làm tự thẹn, nhưng còn tự an ủi gượng: « Nhưng nào ta đã thoái chí đâu! Chẳng qua chỉ nương náu đợi thời. Đợi thời như Trần đại huỳnh, Nguyễn đại ti ».

Có một cơ khiến lòng chàng trở nên uỷ mị mà chàng không dám tự thú nhận. Cơ ấy là nàng Quỳnh Như.

Thực vậy, ngay hôm chàng vừa về tới Thanh nê, Quỳnh Như đã mật viết cho chàng một bức thư hỏi thăm về

Ý tứ bài thơ trên thực không tả một chút tâm trạng gì gọi là tâm trạng một nhà sư hay tâm trạng một danh sĩ có chí khí nữa. Đó chỉ hoàn toàn là tâm tình một anh chàng mê gái.

Và Quỳnh Như chẳng bao lâu cũng không còn là Quỳnh Như buổi đầu nữa, cô Quỳnh Như biểu nưạ và dục tráng sĩ lên đường. Có lẽ xưa kia một, là nàng quá lẳng mạn, (vì, sao ngày xưa lại không có gái lẳng mạn?) hai là nàng cố làm cho Phạm Thái phải kính phục nàng, Phạm Thái mà nàng đã nhớ thăm yếu trộm ngay từ hôm được đọc mấy bài thơ tuyệt bút của chàng.

Nhưng ngày nay chân tướng của nàng lộ hẳn ra: nàng chỉ là một cô thiếu nữ con quan dễ cảm động về cái đẹp, cái hay, vì những lời thơ tình tứ.

Phạm Thái đương chán nản, thất vọng về việc đảng, nghe những câu tán tụng của Trương tiểu thư như những lời an ủi ngọt ngào. Vì thế lại càng cảm cái gọt rửa nên nhiều bài thơ khác nữa...

Và chẳng bao lâu, hai người yêu nhau, say mê nhau, thư từ, văn thơ trao đổi xướng họa với nhau.

Lúc ấy còn đâu là chí phấn đấu, còn đâu là tình khuyến khích!

Một hôm, được tin Trương công và Trương phu-nhân ra chơi chùa, Phạm Thái lên xuống phòng khuê thăm bạn gái. Thấy Quỳnh Như đương đọc truyện Phan Trần, liền hỏi ý kiến nàng về tác phẩm ấy. Nàng cho rằng truyện Phan Trần văn chương tuyệt tác.

Tức thì, ngay từ hôm ấy, Phạm Thái bắt đầu soạn truyện « Sơ kinh tân trang ». Thăm thoắt có hơn một tháng thiên tiểu thuyết bằng thơ đã viết xong. Phạm Thái dâng tặng khách má hồng.

Cho hay ái tình có sức mạnh đến thế. Xưa kia theo đuổi việc lớn. Phạm Thái chưa làm nổi một việc gì có kết quả mỹ mãn như việc soạn sách này.

Truyện « Sơ kinh tân trang » đã làm cho tên Quỳnh Như trở nên bất tử. Nhưng nó sẽ mãi mãi răn bảo những bậc anh hùng ái quốc rằng: chớ nên tạm bước vào vòng tình ái để cố quên hay an ủi một sự thất bại; ái tình sẽ chiếm lấy tâm hồn ta và chỉ nhường cho việc lớn ta đang theo đuổi, một chỗ cón con.

Xem truyện « Sơ kinh tân trang », Quỳnh Như biết rằng đó chỉ là thiên tình sử của hai người, nên lại càng cảm động và đọc đi đọc lại mãi đến nỗi thuộc lòng. Vì nàng thấy nhân vật

(Xem tiếp trang 14)



kể lưu ý đến công tử chăng? Chi bằng phá giới quách.

Kiến xuyên hầu phá lên cười. Phạm Thái lễ phép trả lời:

— Bẩm tướng công, văn sinh lại nhập thế cũng không khó khăn gì, chỉ việc bỏ bộ thiên phục ra là xong. Và văn sinh làm thế cũng không tội lỗi gì, vì thực ra, văn sinh chưa bao giờ đã chính thức xuất thế, chẳng qua chỉ mượn bộ áo cà sa để ẩn núp trốn tránh, điều ấy văn sinh đã nhiều lần thừa cùng tướng công.

Trương công reo lên cười:

— Công tử nói rất hợp ý lão gia.

Mấy hôm sau, Phạm Thái đã trở nên một ông đồ nho thực hiệu, với tấm áo lương dài, với chiếc khăn nhiễu tam giang chít rất khéo để che cái đầu trọc. Nhân anh em thường đùa bỡn gọi chàng là chiêu Lý, chàng liền lấy tên Phạm-văn-Lý. Chàng nghĩ thầm: « Thời thế này thì không còn ai có thể nhận ra được Phở chiêu thiên sư chùa Nghiêm xá, mà cũng chẳng còn ai biết mình là Phạm Thái, một tráng sĩ xông xáo một

công việc chàng đương theo đuổi. Trong phúc thư, chàng thuật qua tình thế của đảng và tỏ ý chán nản về việc lập chi đảng ở trấn Sơn nam mà Quang ngọc đã phó thác cho chàng. Chàng như trông thấy rõ ràng sự thất bại chắc chắn, vì tiền thì không sẵn, mà quỹ của đảng thì một ngày một cạn. Và khó lòng mà chàng tìm nổi một bọn đồng chí, như bọn đồng chí của Quang Ngọc khi đảng Tiêu sơn còn hoành hành trong trấn Kinh Bắc. Vậy chàng đành lòng chờ đợi ít lâu...

Quỳnh Như tin ngay lời chàng. Mà chàng cũng tự tin lắm. Nhưng khốn thay cái dáng điệu mị kiêu thấp thoáng trong hoa và giọng nói du dương vắng vắng chốn phòng khuê nhiều khi làm cho tráng sĩ hóa ra mơ mộng.

Mơ mộng đến nỗi viết nên những bài thơ đầy tình ủy mị như bài thơ đọc vận sau này:

*Chơi hoa nay đã biết danh hoa
Nhưng nghĩ tình hoa, thẹn với hoa
Réo rất chiều xuân oanh hót liêu,
Càng thêm ngao ngán khách tìm hoa.*

THỤT RỬA GIÚP!!!

LẬU. — mới mắc:

buốt tức ra nhiều máu, có khi lẫn cả máu dùng — kinh niên: tiểu tiện thông có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — chưa dứt nọc: khi rã máu, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu sưng, — ra rã gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khối lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tự-thận hoàn » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai: Lén mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lở loét khắp mình mẩy mào-gà, hoa-khế rất gần rất thật

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ-đỉnh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu: 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt tức như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá tràng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí độc số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH-HÀ DƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tình, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dán, hoàn, — chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý: Sinh-Huy Dược-điểm 59 Rue de la gare Vinh

GÁI KHÔNG CHỒNG

HÀI KỊCH MỘT HỒI của ĐOÀN-PHÚ-TỬ

« Gái có chồng như gong đeo cổ... »
(Phong dao)

NHÂN VẬT :

Cô Dần, 34 tuổi.
Cô Tý, 36 tuổi.
Cô Mão, 33 tuổi.
Đường ngọt 40 tuổi.



Ở căn phòng nhỏ, vừa làm phòng khách, vừa làm phòng ăn. Từ bàn ghế cho chí các đồ đạc nhỏ nhất, cái gì cũng xinh xắn, gọn ghẽ, và... hơi tũn mủn. Các ghế bành nhỏ xíu, bằng gỗ thường nhưng đều có đệm lưng, nhà thêu lấy và khâu lấy. Cái chao đèn bằng lụa màu cá vàng, cũng tự tay một người nội trợ làm lấy. Bên lò sưởi, một cái đèn dầu hỏa tí hon cũng có một cái chao, cắt bằng giấy bìa, màu sắc sỡ. Cái gì cũng có vẻ đẹp, nhưng đẹp một cách bà cô, đồng bóng.

Tranh ảnh lồng kính treo trên tường là những ảnh cắt ở những tờ họa-báo vô giá trị.

Người ta nhận thấy sự trang hoàng do tay một người đàn bà nào khéo, nhưng tỉ mỉ, vun vệt. Một cái nhà, không có một tí dấu vết đàn ông nào.

LỚP THỨ NHẤT

Cô Dần, cô Tý.

(6 giờ chiều, mùa thu).

Cô Dần ngồi viết ở bàn ăn. Trên bàn bệ bộn những sách và giấy. Cô Tý tay cầm khăn giải bàn, muốn gợn bàn để bày bát đĩa).

CÔ DẦN — Âm ảnh mãi, để cho người ta viết nốt đã nào. Ngày kia báo đã bắt đầu in...

CÔ TÝ — 6 giờ rồi, con Mão nó cũng sắp về, không gợn bàn ăn, còn đợi gì?

CÔ DẦN — Còn đợi viết xong bài văn đã. Chẳng may là đồ tục tử, chỉ nghĩ đến ăn thôi... Tao là văn-sĩ, cũng có khác (Dần cười).

CÔ TÝ (cũng cười và tát Dần một cái) — Có muốn phải đòn không? Muốn sống muốn tốt ra quỳ mau, nói hỗn với cô giáo à?

CÔ DẦN — Dạ, thưa cô... em chót nhớ nhời, lần này là lần đầu... mà cũng chưa hẳn là lần cuối cùng đâu.

CÔ TÝ (bật cười) — Thôi, ở mãi, có giúp người ta để bày bàn không. Con Mão nó về nó lại cho một trận bầy giờ.

DẦN — May tưởng tao sợ nó à? Tao mới học thiếu lâm, chấp cả hai đứa mày. Vả lại, nó có cự thì cự mày, chứ cự gì tao. Công việc bếp núc tao đã làm xong cả rồi, còn việc gợn bàn...

TÝ — Việc gợn bàn là phần tao. Nhưng mà cứ ngồi lù lù ở đấy thì còn làm ăn gì được nữa. Có đứng dậy không? Này nhớ... (Tý đi lấy cái chổi phất trần).

DẦN — Nói đùa, Tý ơi, Tý, lại đây Dần cho xem bài văn sắp đăng số báo đặc biệt...

TÝ — Com hôm nay có làm gà không thế? (vừa nói vừa giải khăn bàn).

DẦN — Có. Số báo đặc biệt.

TÝ — Có những món gì khác nữa?

DẦN — Có tiểu thuyết ngắn của Minh Văn, và bắt đầu có mục điều tra của Đại Hồ về...

TÝ — Tao hỏi com có những món gì cơ mà?

DẦN — À, com ấy à? Com hôm nay? Có...

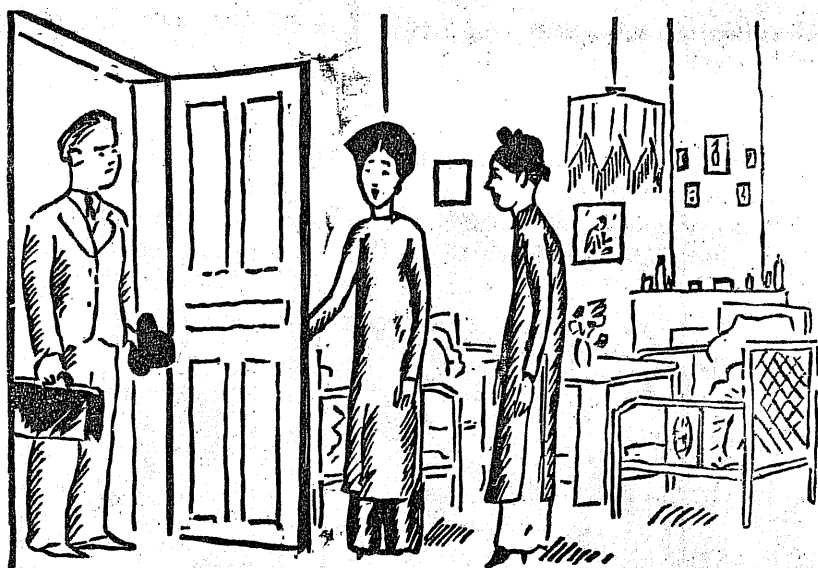
TÝ — Có thơ của của Trúc Sơn không?

DẦN — ...

TÝ — Tao thích thơ của Trúc Sơn lắm... Truyen ngắn của Minh Văn nhan đề là gì?

đằng đầu, tôi thì đánh cho què cẳng bảy giờ.. Mà mới có hơn 6 giờ, đã bày bàn làm gì vội. 7 giờ mới ăn và còn phải chờ con Mão nữa chứ. Chỉ háu ăn.

TÝ — Không, hôm nay ăn cơm sớm một chút, tao phải đi ngủ sớm, mệt lắm. Không có hôm nào đi dạy học khó chịu như hôm nay, Học trò thì hỗn như quýt, con mẹ đốc thì gắt như mồm tôm. Mày bảo lớp học của tao sặc mùi mồm tôm, thế mà dùng đấy. Mỗi lần con hồ tinh nó vào là nó làm ầm ầm như cơn mưa đại hạn. Bực cả mình.



DẦN — Ca-ry-cáy

TÝ — Ca-ry-cáy?

DẦN — Phải, con gà tao làm hai món: quay và nấu ra-ry.

TÝ — Ủ phải, thế bài văn mày viết xong chưa? Cho tao xem qua...

DẦN — Xong cả rồi, xuống bếp má xem.

TÝ — Xuống bếp? Mày dốt cả đi rồi à?

DẦN — Nghĩa là cái thư văn đáng để cho mày xem, thì ở cả dưới bếp: ca-ry-cáy, cá sào, thịt lợn hấp, gừng, tỏi, hành, mỡ và mắm tôm.

TÝ — Thế còn thư văn nào không đáng để cho tao xem?

DẦN (vênh mặt lên, chỉ vào tập giấy cầm ở tay) — Thư văn này. Một thư văn thâm trầm, đầy thi vị, phải có một bộ óc khác...

TÝ — À, ngờ gì. Thế thì chẳng thà xem những văn ở dưới bếp, như si-dầu, mắm tôm, lại còn hơn. Đó mới là những văn có hương, có vị và ngửi sống được người.

DẦN — Ở trường mày cũng dạy học trò những thư văn ấy đấy chứ? Lớp học của mày chắc là sặc những mùi mắm tôm.

TÝ — À, ở trường thì tao lại dạy học trò những văn khác... Nhưng tất nhiên, không phải là văn của mày. Phải, nhưng mà gợn com đi. Thì vừa. Giúp tao một tay, Dần. Những giấy má này xếp lên mặt lò sưởi... Ủ, có thể chứ. Con Dần thế mà dễ bảo. Em vào lấy bát đĩa bày giúp chị, đi em.

DẦN — Rõ khéo, được đằng chân lân

Đem hôm qua thức đến hai giờ để chăm bài. (Tý thở dài). Ôi! cái nghề dạy học! le sale métier!

DẦN — Mà cái nghề viết báo nữa, mày tưởng sung sướng lắm đấy. Thôi, thì cũng là...

TÝ — Cũng là cái số kiếp mình vất vả. Sao những đứa khác nó sướng thế nhỉ. Mười tám, hai mươi tuổi đầu, « dốt » một cái có thằng nó phổng đi, thế là một đời năm dài mà ăn, chả phải nghĩ gì... Như con Xuyên, con Kim, con Thu... Chúng nó sướng thật!

DẦN (tức giận) — Ồ, sao hôm nay mày có những ý nghĩ lạ thế? Những con Xuyên con xiếc mà mày cho là sướng ư? Năm dài suốt đời, ăn bám chồng, cái sung sướng mới để tiện làm sao! Ngoài ra, còn bao nhiêu cái bận bịu, cái lo, cái khổ khác nữa, mình biết đâu? À mà biết lắm chứ, những cái khổ ấy, mình đã hiểu từ xưa, thật bao nhiêu cái sung sướng vờ kia cũng không bỏ. Tý à, tao nghĩ cái đời của chúng mình thú vị, đẹp để lắm đấy chứ. Tay làm nuôi miệng, lại không mắc mui cái nạn chồng con, tưởng cái sung sướng ấy đủ bù lại những cái bực mình nhỏ mọn trong nghề. Mà nghề nào là nghề không có những cái bực mình, nhưng trái lại, nó có những cái thanh cao của nó... chúng mình hơn chúng nó nhiều, sao lại trở lại thêm cái đời của chúng nó, cái đời...

TÝ — Nào ai thêm thưởng gì, nghĩa là nhân cùn truyen...

DẦN — Phải, đời nào mình lại thêm những cái vô lý. Lấy chồng, ăn nhờ chồng. Để con, ăn nhờ con, bất kỳ đứa nào cũng có thể làm được. Đã mấy đứa có cái can đảm sống như chúng mình, độc lập, tự do, không vương vịn...

TÝ (giọng hơi buồn) — Không đâu yếm, chẳng yêu ai, mà cũng chẳng ai yêu.

DẦN — Yêu! Yêu! Có phải cứ có một người đàn ông, một đứa con nhỏ mới có thể yêu được đâu. Tôi thấy cái tình yêu nó rộng rãi vô cùng. Chỉ đi dạy học, đem cái tình yêu trút cho lũ học trò...

TÝ — Lũ học trò bất nhân, hỗn láo...

DẦN — Không, chúng nó đương tuổi nghịch, chỉ không nên cho là hỗn láo. Chỉ thử yêu chúng nó xem, chị sẽ thấy chúng nó tình khôn, lanh lợi, và chúng nó cũng sẽ yêu chị. Tôi không có cái hạnh phúc như chị, được một lũ trẻ con để mà yêu, nhưng tôi yêu... bằng tưởng tượng, yêu những nhân vật trong tiểu thuyết tôi viết ra, hay yêu một người vô hình nào trong mộng. Vả, thiết thực hơn, tôi yêu nghề văn của tôi cũng như chị yêu nghề dạy học. (Tý hơi nhún vai) Còn như không được ai yêu lại, thì... (hơi lúng túng) thì... ba chúng mình ở chung một nhà, chả... yêu nhau là gì? Tôi thấy cái tình ba chị em mình yêu nhau nó phần khởi lắm. Những khi vui đùa như trẻ con, cãi nhau ầm ầm rồi phá ra mà cười, thì đâu có khó nhọc hay bực mình về công việc làm ăn, cũng có thể quên ngay được. Có phải không?... Ủ, cần gì đến ái tình? Ái tình!... Ái tình....

(Có người gõ cửa. Lặng im. Tý ra mở cửa).

LỚP THỨ HAI

Dần, Tý, một người đàn ông. (Một người đàn ông hiện lên bên ngoài khung cửa. Tý và Dần đều đứng nhìn, có vẻ kinh ngạc. Người kia, một tay xách một cái va li nhỏ, một tay ngả mũ chào. Trên áo và trên mặt hấy còn vết bụi của đường trường, chưa có thì giờ rửa. Chừng ba mươi tám, ba mươi chín tuổi).

NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Xin lỗi cô, có phải đây là nhà... (Người đó đưa mắt nhìn trong phòng, ngo ngắc, rồi như nói một mình) Có lẽ dọn đi rồi. Thưa cô... (Nhìn mặt cô Tý, rồi bỗng kinh ngạc lùi lại một bước) Kia, cô Tý!

TÝ (sực nhớ ra) — Anh Đường!

DẦN (bấy giờ đã lại gần, cũng kêu lên — Ông Đường!

ĐƯỜNG — Trời ơi! cô Dần, cô Tý! (rồi lại ngó vào trong nhà như tìm ai).

TÝ — Ông... à, anh, tìm Mão phải không?

ĐƯỜNG — Có Mão, vàng, có Mão!

DẦN — Mão đi 'ám sắp về.

(Tý và Dần không nghĩ đến sự mời khách vào. Mà người khách kỳ dị đó cũng không nhúc nhích, nhìn Tý và Dần, có vẻ vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng, như được gặp một người mẹ chết đã lâu năm. Tý và Dần cũng không nói được gì nữa.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Com sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 18 đến thứ ba 24 Mars 1936

LA MAISON DANS LA DUNE

PIERRE BILLON dàn-cảnh theo một tiểu-thuyết rất có giá trị của VAN DER MERRSCH — Ngoài những tài-tử trứ danh: MADELEINE OZERAY, PIERRE RICHARD WILLM, COLETTE DARFEUIL-THOMY BOURDELLE và RAYMOND CORDY ta lại còn được xem một đàn chó rất tinh khôn của ông V. H. de ROUBAIX sắm trò rất tài tình. — « LA MAISON DANS LA DUNE » là một phim ái-tình và phiêu-lưu được một vẻ nên thơ sáng lạng và êm đềm... Phim này còn tả một cuộc đời vất vả, nguy hiểm của bọn đi buôn lậu ngoài biên giới.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Mars 1936

LE MASQUE QUI TOMBE

Một phim do thám li kì, bí mật lạ lùng, thủ phạm mãi đến phút cuối cùng, ta cũng chưa thể đoán ngay được là ai?

vũ cảm động, chỉ ngấm cái áo đầy bụi cái người đàn ông, cái bụi như ở chốn thiên cổ hiện lên. Lốp bụi đó làm cho người đàn ông kia giống một vật cũ bỏ quên đã lâu ngày, bỗng chốc ở đâu lần ra... Một hồi lâu).

TÝ (như người nói trong mộng) — Mời anh vào.

(Người đàn ông yên lặng tiến vào, như một cái máy. Tý và Dần yên lặng theo sau. Người kia đặt cái va-li xuống và đặt cái mũ lên bàn).

DẦN — Ông hãy còn sống kia. Chúng tôi không ngờ...

ĐUỜNG — Vâng, tôi hãy còn sống. Mà tôi cũng không ngờ... Tôi ở Saigon ra, định đến tìm một người bạn ngày trước ở đây. Có lẽ anh ta đã bán cái nhà này đi rồi. Mười năm trời!...

DẦN — Ông đi... anh đi tìm một người bạn, mà chúng tôi lại được gặp một người bạn.

ĐUỜNG — Mà tôi lại được gặp hai người bạn... à, ba người bạn cũ, vì cô Mão cũng sắp về?

TÝ — Vâng, độ sáu giờ rưỡi thì về đến nhà.

ĐUỜNG — Thì ra các cô vẫn ở với nhau từ ngày đó... Tôi tưởng các cô đã... (vội nói chữa) Ồ, vui vẻ quá nhỉ.

(Tý và Dần hơi khó chịu, song lại trấn tĩnh ngay)

DẦN — Mười năm trời!... Anh... ông vẫn ở Saigon.

ĐUỜNG — Sau ngày cụ nhà ta mất thì tôi đi Saigon. Làm ăn vất vả lắm, cô ạ. Mấy lần ốm suýt chết, rồi mất việc, muốn về cũng không có tiền nữa... Bây giờ, nhờ giờ cũng khá. Tôi gầy dựng được một cái nhà in, rồi ra cũng có phần mong.

TÝ — Anh đã... (bỗng im).

ĐUỜNG (hiếu ý) — Vâng, tôi lấy vợ được hai năm thì góa. Có thằng bé cháu, khá khinh quá, cô ạ, nhưng... cháu cũng heo má cháu nó!

(Nghe ngào một lát).

TÝ và DẦN — Tôi nghiệp!

ĐUỜNG — Thành thử tôi chán nản cũng chẳng muốn về xứ sở nữa. Từ ngày ra đi, bây giờ mới là lần đầu lại đặt chân trên đất Hanoi. Nghĩ mãi chả quen ai, sức nhớ đến một người bạn, đến tìm....

TÝ — Thì lại gặp mấy người bạn khác. Cũng thế.

ĐUỜNG — Sao lại cũng thế! Hơn nhiều chứ. Gặp các cô, tôi sung sướng quá, lúc mới đầu không nói được nữa.

TÝ và DẦN — Cả chúng tôi nữa.

ĐUỜNG — Được gặp các cô, tôi nhớ lại cả một quãng đời ngày còn trẻ và lại thấy hình như muốn vui đùa như ngày xưa... Nhưng mà... nhưng mà... Các cô trông tôi già lắm rồi, phải không?

TÝ (ngập ngừng một lát) — Không... không... tôi trông ông... tôi trông anh....

ĐUỜNG — Có, tôi già lắm rồi, cô ạ. Còn gì nữa mà không già? Đến nỗi các cô cũng không dám mạnh bạo gọi tôi là « anh » như ngày xưa nữa...

DẦN và TÝ (cãi lại) — Ồ, không, chết nỗi... Chúng tôi....

ĐUỜNG — Tôi thì tôi thấy các cô vẫn còn trẻ, vẫn còn vui, vẫn còn đẹp như ngày...

DẦN — Đẹp thì không nói làm gì, nhưng vui thì từ bao giờ đến nay chúng tôi vẫn

vui, vui lắm, nhất là ngày hôm nay được gặp anh....

TÝ — Chúng tôi không ngờ anh còn sống, vì sau những hồi biến-động.... Mà tâm tính anh....

DẦN — Vâng, đôi khi chúng tôi có nói đến anh... thì....

ĐUỜNG — Mà chắc cũng đã lâu lắm rồi. Đã lâu lắm, chắc ở quê hương không ai còn nhắc đến tôi nữa.

TÝ — Bỗng chốc anh hiện lên, như ở cả một cái quá khứ sâu thẳm, tối om....

DẦN — Tôi vừa sợ lại vừa mừng.

ĐUỜNG — Người mừng hơn hết là tôi. Vì các cô từ ngày ấy vẫn được xum họp với nhau, không như tôi, bấy nhiêu năm trời, cô độc cô đơn ở một nơi xa lạ. Bấy giờ... bấy giờ.... được gặp các cô... Ồ, sung sướng quá, trời ơi!... Cô Tý, cô Dần,.... cô Mão. À, còn cô Mão....

TÝ — Mão đã về kia!

(Quả nhiên, lúc đó, Mão vừa đẩy cửa vào).

LỚP THỨ BA

MÃO (kêu từ ngoài cửa kêu vào) — Com, com! com mau lên, ăn com! đói lắm rồi! chúng mày.... (Bỗng ngừng bật, vì trông thấy người lạ. Mão nghiêng mình chào, rồi đứng lặng im mà nhìn, cũng kinh ngạc như Tý và Dần lúc này).

DẦN — Còn nhớ không?

(Người đàn ông lúc này đứng dậy, chào).

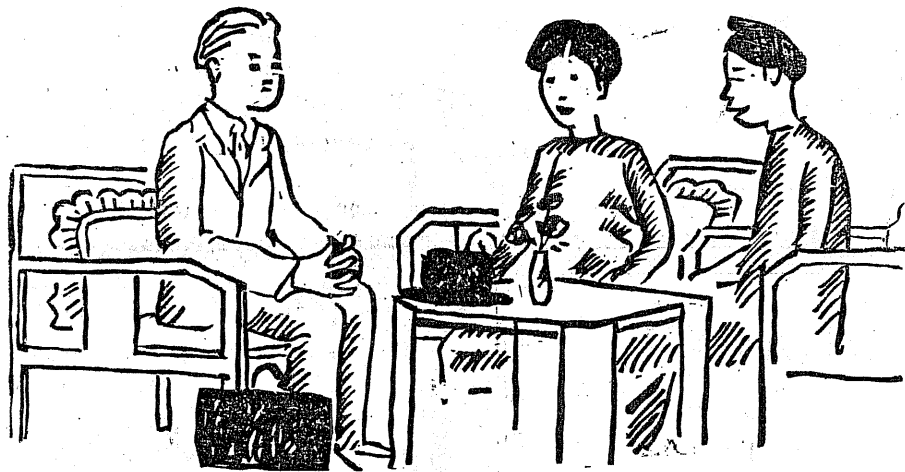
NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Chào cô, chúng tôi đương nói đến cô.

MÃO — Ồ, anh... ông... anh Đường.

TÝ — Phải, anh Đường mời ở Saigon ra.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Vâng, thưa cô....

DẦN — Thưa với gửi gì. Chúng mình



bây giờ đã lại là người nhà cả rồi, bỏ những câu lễ phép đi....

MÃO — Trời ơi, anh Đường, anh còn nhớ mà tìm đến chúng tôi kia à?

TÝ — Vì một sự ngẫu nhiên. Anh đi tìm người bạn trước ở nhà này.

MÃO — Anh ở lâu xuống hay sao, mà có va-li.... và quần áo bụi bặm thế kia.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Vâng, tôi....

MÃO — Thế thì chắc anh chưa soi com.

DẦN — Phải đấy, trên gác có buồng tắm.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG — Vâng tôi cũng nghĩ đến..

MÃO — Để tôi đưa anh lên.

TÝ và DẦN — Để tôi.... (đều im).

MÃO — Có Dần vào bếp, cô Tý dọn bàn,

còn tôi lên gác rửa mặt một chút và thu

xếp lại buồng tắm nhàn thẽ. Mời anh lên. (Người đàn ông và Mão lên gác).

LỚP THỨ TƯ

Tý, Dần

(Lặng im một lát).

TÝ — Thế bây giờ...

DẦN — Bây giờ...

(Lại im lặng. Hai người nhìn nhau. Một lát, muốn phá tan cái lặng lẽ, nặng nề, Dần nói)

DẦN — Anh Đường... anh Đường... Hình như một người anh chết đã lâu, bấy giờ lại sống lại mà trở về... Một người bạn ngày bé, từ khi còn gọi nhau bằng « mày tao »... Cái ngày ấy, chúng mình đương sung sướng, chả biết lo nghĩ gì... Tôi còn nhớ ngày xưa mẹ tôi vẫn gọi anh Đường là « thằng Lưu-Bị », vì hơi một tí thì khóc. Có phải không?

TÝ — Ừ, ngày còn sinh thời mẹ, sao chúng mình sung sướng thế nhỉ! Tôi thương mẹ quá, mẹ quý tôi chẳng khác gì con đẻ. Nhờ có mẹ, đời tôi đỡ hiu quạnh được một giao..

DẦN — Được một giao! Thế bây giờ thì chỉ hiu quạnh lắm, phải không?

TÝ — Có Dần với Mão thì Tý cũng vui, chứ không có thì sống thế nào được đến bây giờ. Tý cũng vẫn cảm ơn.

DẦN — Khéo lắm! ơn với huê! chỉ được cái nghề: lúc thì rồi, lúc thì nói kiểu cách.

TÝ — Nhưng mà, chúng mình yêu nhau, nó lại đi một nhẽ khác. Bao giờ, cũng hình như thiếu thốn cái gì... một thứ tình yêu thương dịu dàng, che chở... như... như tình mẹ yêu con chẳng hạn.

DẦN — Chỉ chỉ hay nghĩ luẩn quẩn, chỉ hay tìm cơ để mà buồn...

TÝ — Không, Dần ạ. Tý nói thực đấy... Không, chị không hiểu tôi đâu. Chị, từ ngày ra đời cho đến ngày khôn lớn được cha mẹ thương yêu, chị sung sướng lắm. Còn tôi, sinh ra đời không được biết mặt cha mẹ... mãi đến hơn mười tuổi đầu mới được mẹ là người thương yêu... Nhưng chỉ trong ít lâu tôi lại mất cái thương yêu độc nhất ấy. Thành thử lòng tôi lúc nào cũng cứ như bị khô héo...

DẦN — Hay đấy, hay đấy, chị cứ nói nữa đi, nói nữa đi, để tôi chép lại, rồi viết một bài văn rất cảm-động đăng báo, đại khái như thế này: « Cô giáo đẹp, còn trẻ, độ ba mươi sáu tuổi, lòng khô héo, kén một người chồng biết thương yêu... »

TÝ — Liệu hồn, lại nói nhảm đi... À,

mà phải nghĩ đến cơm nước thì vừa chứ. Liệu làm thêm vài món gì...

DẦN — Ừ, ta phải thịt anh Đường một bữa tiệc thật long trọng mới được. Nhưng mà làm thêm đồ ăn thì không kịp. Để tôi ra hiệu xem có món gì ngon, mua tạm vậy. Chị ở nhà dọn bàn nhé.

TÝ — Tôi đi với chị, để Mão ở nhà dọn bàn. Chị mua bán thì sành hơn tôi, nhưng tôi biết tính anh Đường hơn chị. Tôi biết anh ấy ăn những món gì để tôi... Mà con Mão nó làm gì ở trên gác mà lâu thế. Chắc cái con mẹ liên lâu ấy lại náu lấy anh ấy mà diễn thuyết, chứ không sai. (vừa lúc Mão ra).

LỚP THỨ NĂM

Tý, Dần, Mão

MÃO — Đây, Mão đây! Chưa chị đã nói xấu đi. Hề vắng mặt là nói vụng, thế mà đòi dạy luân lý cho học trò! Cả cái con mẹ này nữa, nói vụng gì thế?

DẦN — Ai nói gì? Tôi lại và cho sưng vều quai hàm lên cho đỡ lén bấy giờ.

TÝ — Làm gì ở trên ấy mà lâu thế?

MÃO — Không cho người ta rửa mặt à? Không cho người ta đánh phấn à?

TÝ (mỉa mai) — Không cho người ta thay áo đẹp à?

MÃO (nhìn lại chiếc áo màu mới thay) — Chừ sao? Anh Đường anh ấy thích màu này lắm.

TÝ — Đã có thì giờ khoe áo với anh Đường rồi... Không để cho anh ấy thở một chút.

MÃO — Nào ai đã ăn thịt mất anh Đường của chị, mà đã ghen

DẦN — Đây, lũ trẻ con đã sắp nói nhảm cả đi. Các bác không biết công việc là gì cả, lúc nào cũng chỉ truyện phiếm. Có Mão ở nhà dọn bàn ăn, tôi với cô Tý đi mua thêm thức ăn.

MÃO — Mua mấy bồ mà phải những hai người đi? Một cô phải ở nhà dọn bàn, tôi còn phải tiếp truyện anh Đường chứ.

TÝ — Thế để tôi ở nhà... Có Dần đi một mình vậy. Tôi dặn đấy. Có mua lấy...

MÃO — Hai hào thịt quay.

TÝ — Không, anh Đường không thích thịt quay đâu.

MÃO — Nhưng mà tôi thích thì sao?

TÝ — Có thì ai kể đến làm gì?... Mua hai hào thịt bỏ tái...

MÃO — Anh Đường rất ghét thịt bỏ tái.

TÝ — Ai bảo cô thế?

MÃO — Tôi biết tính anh Đường...

TÝ — Biết tính anh Đường thì ai bằng tôi.

MÃO — Các cô có nhớ ngày xưa chính tay tôi làm đồ ăn cho anh ấy, bao giờ anh ấy cũng khen ngon...

TÝ — Anh ấy nể mà khen...

MÃO — Phải, còn chị thì anh ấy khen thực.

TÝ — Chừ không ư? Bao giờ anh ấy cũng khen món thịt bỏ tái của tôi làm...

MÃO — Khen lấy lệ!

DẦN — Hai con bé này sao mà lảm điều thế? Chỉ cãi nhau hão. Anh Đường ấy à? Anh ấy chỉ thích « ca-ry-cáy » thôi...

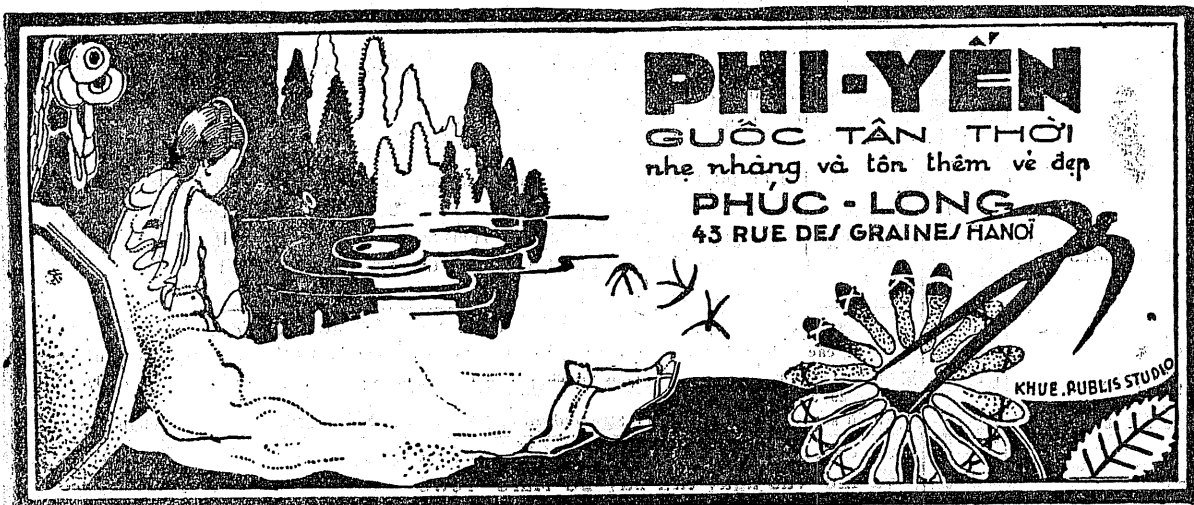
MÃO — Chắc hôm nay mày mới làm được món « ca-ry-cáy »?

DẦN — Chính thế!

MÃO — Đồ ề chế! Thôi nói đùa đấy, muốn sống muốn tốt thì bước ngay Man lên. Chạy ba chân bốn cẳng vào. Mua gì cũng được, tùy ý. Cho đầu bếp toàn quyền! Đi, đi!

(Mão vừa nói vừa đẩy Dần ra đường)

ĐOÀN-PHÚ-TỬ



nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VÔI

1 lọ, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 lọ, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 lọ, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHÚC - LONG

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers

Namđinh Thiên-Thành Phố Khách

Vinh Quân-hưng-Long Rue Sarrau

Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

DR HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng, Làm răng
Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu
về những bệnh ở mồm. Chiếu
Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 6h.
chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)

91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

**CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ
CHI-ĐIỂM KHẮP CÁC
TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP**

Nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**
Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời
đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất
trong nước chuyên môn khảo cứu
các môn thuốc nam, bệnh nào có đủ
thuốc ấy linh nghiệm như thần, nay
muốn đặt thêm Đại-lý và chi-điểm
khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các
chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp
để bán các thứ thuốc cao, đan, hoàn,
lân, thề-lệ rất rộng, hoặc ăn lương,
hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm xin
cứ gửi thư cho nhà thuốc **NAM-
THIÊN-ĐƯỜNG**, 46 rue des Phuc-
Kiến Hanoi mà lấy chương trình và
catalogue.

MIỀN RÁN

5000\$ HAI cái nhà gạch tại
Hanoi phố Beylie số 41 và
43. Hiện thời cho thuê mỗi
tháng được hơn 50\$

Hỏi:

M. Nguyễn bá Khuyến
MÉDECIN INDOCHINOIS
Hôpital Lalung Bonnaire
à CHOLON (COCHINCHINE)

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phố
hàng Gia. Luật khoa cử nhân, nay ở:
Số 83 phố Quan Thánh — Hanoi
(AVENUE GRAND BOUDDHA)

**Việc kiện cáo, đơn
tù, hợp đồng, văn tự,
chia của, vân vân...**

Giờ tiếp khách:

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

TIÊU SƠN TRẮNG SÌ

(Tiếp theo trang 11)

tả trong truyện toàn là những người
hai bên họ Phạm và họ Trương cả:
Trạch-trung-hầu thân phụ tác giả, chỉ
mấy nét bút đủ vẽ rõ rệt:

Phạm công nặng sức cần vương,
Giang sơn một gánh, cương thường hai
vai.

Khôn toan thay đổi cuộc đời,
Lòng trời là lẽ, để người cho xong.

Và đoạn dưới đây chẳng là hình ảnh
người yêu thì còn là hình ảnh ai nữa:

Cắm gan tóc dựng đứng lên,
Tuốt gươm chém án giám thiên ca rằng:

Làm trai cho thỏa chí trai,
Trong trần ai chờ lụy ai tâm thường.

Bốn phương hồ thi dấy vàng,
Nhảy từng đảo lãng, bắc thang vắn cũ.

Tu mi tổ mặt trượng phu,
Đem trung hiếu để trả thù non sông.

Anh hùng ấy mới anh hùng,
Thân nhân há sá học đồng thiếu niên...

Còn nàng, tác giả quên sao được
nàng. Quỳnh Như mỉm cười đọc đoạn
văn tả nhan sắc mình, mà tác giả đặt
vào miệng tiêu đồng:

Trương công là đáng nghiêm đường,
Vốn giò ngọc điệp, tên nàng Quỳnh-
Thư.

Xuân hoa bạc ấu đã vira,
Tuổi vừa đôi tám, phong tư lạ lừng.

Thước lăm phong dạng bằng ông,
Lam pha mây liễu, mỡ đông da gà.

Chiều cá nhảy, về nhận sa,
Mắt long lanh nguyệt, tóc rả rã mây.

Má hồng môi thắm hây hây,
Khô mê thước được, thức say hải đường.

Chiều xanh ngọc, về so vàng,
Ôi hoa vì sắc, ủ hương vì màu.

(còn nữa)

Khái Hưng

VIỆC TUÂN LỆ

Nước Đức hủy hiệp ước Locarno

Paris, 8-3—Ông Hitler đã hủy hiệp-ước
Locarno(1) lấy cớ là Pháp đã ký hiệp ước
với Nga là trái với hiệp ước Locarno,
nghĩa là dùng thế lực cộng sản để chế
phục dân Đức. Ông nói sẽ sẵn lòng ký một
hiệp-ước bất sấm phạm với Pháp trong
một thời hạn là 25 năm cùng là vào hội
Quốc-liên nếu các nước chịu điều đình về
việc các thuộc địa Đức.

Berlin 7-3.— Đức đã kéo bốn sư đoàn
đến đóng ở phi-chiến-khu.

Paris, 9 Mars. — Nội-các đã họp và đã
kiện Đức tại hội Q. L.

Ông Hitler vẫn tuyên bố không bao giờ
nghĩ đến việc gây chiến tranh. Ông đã
giải tán nghị viện và định cuộc tổng tuyển
cử vào ngày 29-3. Cũng ngày ấy sẽ có
cuộc trưng cầu ý kiến của dân Đức về
chính sách ngoại giao của ông Hitler.

Việc thủ tướng Hitler tuyên bố hủy hiệp
ước Locarno và cử binh vào phi-chiến-
khu dân Đức hết sức hoan nghênh. Có
tới 100.000 người hoan hô ông Hitler ở
Berlin, khắp thành phố có treo cờ.

Các nước ký vào hiệp ước Locarno sẽ
phò hội Q. L. bắt buộc Đức phải rút quân
ở phi-chiến-khu về. Nếu Đức từ chối, hội
Q. L. sẽ thi hành ngay điều lệ.

Paris, 8-3.— Thủ tướng Sarraut diễn
thuyết nói: « Không còn mong gì tới sự
hòa bình ở Âu-châu, tới sự liên lạc quốc
tế nữa nếu chính sách kia cứ thi hành »
và hô hào dân Pháp gác hết sự phân
chia đảng phái để đồng lòng hộ vệ cho
chính-phủ.

(1) Mục đích hiệp ước Locarno là dùng
phương pháp hòa giải các cuộc xung đột xảy
ra ở Âu-châu sau hồi Âu chiến. Hiệp ước thi
hành từ ngày 14-9-25, trong đó có bảy nước ký
là Pháp, Anh, Ý, Đức, Bỉ, Ba-lan và Tiệp-khắc.

L'ÉCOLE INDOCHINOISE

l'unique cours par correspondance
rationnellement organisé de l'Indochine par une
réunion de professeurs licenciés et bacheliers

Supplée la classe vivante

Est-elle même une classe vivante

Est plus qu'une classe vivante

par sa sollicitude pleine et entière pour chacun de ses
élèves dont elle suit en soutient les efforts pas à pas.
Par sa méthode rationnelle et intensive.

Prépare en une année les élèves pourvus du
D. S. E. P. F. I. ou du B. E. au Baccalauréat.
en une ou deux années les élèves pourvus du Cer-
tificat d'études primaires au D.S.E.P.F.I. et au B.E.

Toute les correspondances doivent être adressées à

M. VU DINH LIEN

Administrateur de l'Ecole Indochinoise

Directeur des cours par correspondance de l'A. J. S.

99 Route de Hué Hanoi

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỂM mở ngày 28 FÉVRIER 1936

Chủ tọa: Ông Bruno, Dự kiến: Các ông Cao-Phung và Nguyễn-văn-Du

Cách thức số 2 — Bộ số 412		
17668	Ông Trần văn Tuất số Kiểm-Lâm Phu-Quy Vinh.	500 \$ 00
11463	— Vương đắc Thế 27 Rue Jules-Ferry Hanoi.	1000 \$ 00
11811	— Nguyễn văn Giáp số Liêm Phóng Châu Đốc.	500 \$ 00
6274	— Huỳnh văn Hình Station Séricicole Tân Châu.	250 \$ 00
7400	Bà Thái thị Dịch 57 Phố Hàng Giấy Hanoi	250 \$ 00
Cách thức số 3 — Bộ số 1637		
865	Ông Doan Nông Giáo sư Trường Quốc Học ở Huế.	500 \$ 00
Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lợi: 321\$50		
2152	Cô Jeanne Sager 243 đường Leprand de la Liraye Saigon	321 \$ 50
Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho.		
Tiền lợi trả trong những cuộc xổ số năm 1934		5.515 \$ 23
Tiền lợi chia cho những chủ phiếu số 3 năm 1934		2.393 \$ 32
Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạn: phiếu số 3 là		7.908 \$ 55
Cách thức số 5 — hoàn vốn gấp bội		
2 A	Phiếu đã hủy bỏ	
29B	Phiếu đã hủy bỏ	
Cách thức số 5 — hoàn nguyên vốn — Bộ số: 1566		
18939A	Ông Trần minh Tiên Can-Su số Hỏa Xa Dien Tu Quinhon	500 \$ 00
11070A	Bà Nguyễn thị Khánh ở My an Hung Datset	200 \$ 00
15516A	Cô Phan thị Nguyên ở nhà ông Huy P.T.T Donghoi	200 \$ 00
25530A	Bà Lê thị Truyền 75 đường Tổng đốc Phương Chợ lớn	2 0 \$ 0
Những phiếu số: 12703A, 25407A, 17611A, và 2883 A, đóng tiền trễ quá 1 tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.		
Cách thức số 5 — Xổ số miễn gop — Bộ số 1294		
25471A	Ông Nguyễn-Quê Tri-Huyền An-Lao Kiến-An GIÁ BÁN LẠI 258\$00	VỐN PHIẾU 500 \$ 00
5963B	Cô Pounlinchuy ở Nhân Hòa Đường Thanh Hóa 251.00	50 \$ 00
3714A	Ông Chu Duy Nùng làng Phú Lưu Phủ Từ Sơn 108.40	200 \$ 00
25385A	— Nguyễn triệu Kha Délégation Finance Saigon 103.20	200 \$ 00
25535A	Bà Lê thị Mạnh 84 đường Monceaux Tan Dinh — 102.40	200 \$ 00
28143A	Ông Cao thiên Toán ở Rach Gia — 102.00	200 \$ 00
11535A	— Nguyễn văn Can Horloger ở Tung Son Sontây — 106.80	200 \$ 00
Phiếu số 18466 đóng tiền trễ quá một tháng nên không được hưởng phần lợi trên đây.		

Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của hội kể từ ngày mua phiếu
Trong các hội lập bản ở Viễn-Đông chỉ có một hội Vạn Quốc Tiết Kiệm chia lợi cho người mua
phiếu kể từ năm thứ nhất. Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở
ngày 29 Juillet 1935 là:
Phiếu số 86 ông Paul Coulom ở Saigon được 1.000\$ - p. số 24733A ông Ng. v. Sao ở Tanchau được 200\$
Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Mars 1936 định là 5.000\$
và mở vào ngày thứ bảy 28 Mars 1936

Londres, 9-3. — Dư luận Anh công kích thái độ của Đức nhưng cũng có một phần nói nên cho Đức được hài lòng một vài điều Đức yêu cầu.

Bruxelles, 9-3. — Hội nghị nội các Bỉ đã thảo một bản phản kháng cuộc hành động của Đức tại Genève.

Amsterdam 9-3. — Dư luận Hà-lan cho là Đức mang quân đến đóng ở Rhenanie (phi-chiến-khu) tức là đề binh đánh Pháp và Bỉ, như thế hai nước này có quyền xin Anh và Ý mang quân lực đến giúp.

New-York 9-3. — Dư luận Hoa-kỳ cho là ông Hitler đã hủy hiệp ước Locarno thì dù có lập ra một hiệp ước khác cũng không có giá trị gì, vì nếu không bằng lòng, ông sẽ lại hủy nốt.

Paris 11-3. — Hội Q. L. sẽ họp ở Londres vào hôm thứ bảy 13-3, để xét việc Đức hủy hiệp ước Locarno và có mời Đức cử đại biểu đến dự, nhưng Đức từ chối.

Paris 13-3. — Anh yêu cầu Đức rút quân ở phi-chiến-khu về trong khi điều đình lập một bản hiệp ước khác, nhưng Đức không nghe, chỉ thuận không tăng số binh lính và không tới gần biên thủy Pháp và Bỉ.

Rome 10-3. — Ý cho là hành động của Đức cũng quá ngược, nhưng sẽ không theo phương pháp của hội Q. L. trừng phạt Đức vì Ý cũng đang bị trừng phạt.

Londres 12-3. — Chính giới Anh đều cho rằng, trước khi xét bản đề nghị của ông Hitler nên yêu cầu Đức rút ra cũng phải rút một phần quân đội ở Rhenanie về và không được xây chiến lũy, pháo đài trong phi-chiến-khu. Nếu Đức không chịu, các nước sẽ theo điều lệ hiệp ước Locarno thi hành, mặc dầu Đức đã hủy hiệp ước.

Berlin 11-3. — Chính giới Đức xem ra có vẻ lo ngại, sợ sẽ có cuộc trừng phạt kinh tế. Các kinh tế gia cho đó là một mối nguy lớn, vì trong nước hiện đang khủng hoảng.

SERA A VOTRE SERVICE
A LA FOIRE DE HUÉ
Thuân thành Long
15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

CHỮA MẮT

Y-SỸ Lê Toàn

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cắt, cho đơn mua kính

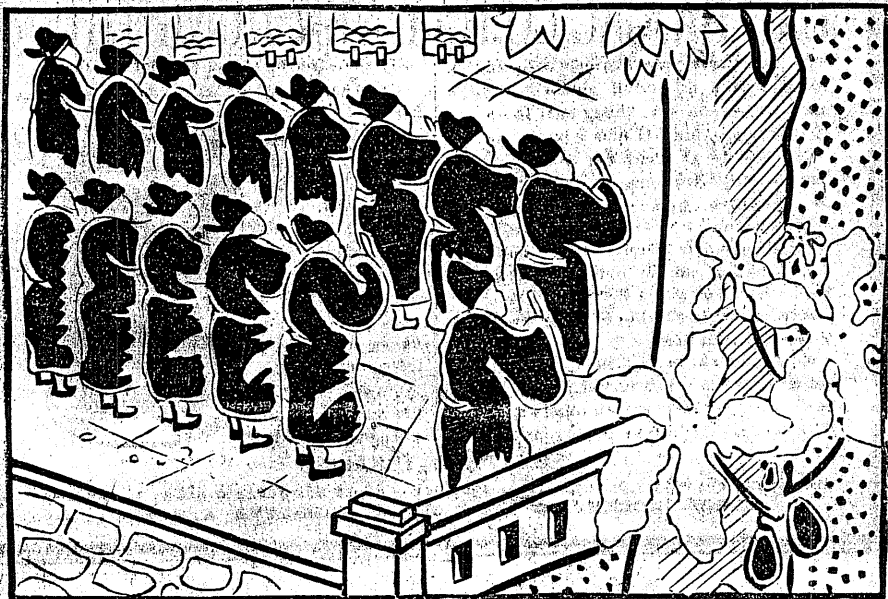
PHÒNG KHÁM BỆNH

43 RUE RIC HAUD HANOI, Tél. 586

SÁCH MỚI

- 1) Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ (Chuyên đức thành Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiểu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
- 2) Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử (Chuyên vua Quang-Trung (Nguyễn-Huệ) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.
- 3) Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thâm (được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cẩn-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tổ và L. T. S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy tốt 0\$45)
- 4) Trọn bộ Lịch-sử Quân Bải-Sây (Chuyên ông Tân-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là: « Giặc bãi sậy ». Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy tốt 0\$35, ở xa gói mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$16). Có gói Contre remboursement. Thẻ và mandat để cho nhà xuất bản.

Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI



Trong khi tế ở hàng dưới mắt một người. Váy người ấy đã ú?

THẬP LẬP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH
Ấn không, tiêu, Dày da bụng, Dày hơi,
Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau
ưng, Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng g
4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG
32 RUE DU PONT EN BOIS
(phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý: Haiphong MAI-LINH 60, 62
Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59
Maréchal Foch — Hué KIM-SANH
Được-Cục, Mỹ-loi, Cầu Hai, gare (Huế)
Hà-dong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Độ

Khuyết Studio

TEINTURERIE
KIM QUY
SENS UNIQUE
TIP

hiệu Kim Quy
Kim Quy
31 Rue des Chapaux HANOI

bao giờ cũng được quý bà quý cô đầy lời

FUMEZ LE JOU NE FUMEZ PAS
Le paquet vert 0\$06

ĐỘC GIẢ HÃY CÒI CHỦ NG

NHỮNG THỨ THUỐC NHÂM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NƠI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong-tình, như: Lậu, Tiêm-la, Cốt-khi, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn như cũ, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ưng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giấy có nhớt, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tổng lôi ra, phải dùng thuốc cho thường sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gộc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mẩn huyết trắng ra dầm dĩa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lắm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-dái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ưng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh còn nít

Bị gộc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình may ghe chóc, u nhọt lở loét cũng mình mau dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ƯNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ƯNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'OC PHÒNG
68 RUE DU PAPIER - TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế - b) 57 Hàng Lọng - HAIPHONG 79 P. Doumer - BẮC-NINH
Rue Tiên An - HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn - BẮC-GIANG Avenue de la Gare ĐÁP-CẦU
Rue principale - NAMDINH 77 Marechal Foch - YÊN-BÁY Avenue de la Gare



CÁCH HƯ'NG-DẪN TỰ'NG-LAI MỖI! CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG THỨ

Đã sinh sinh, ngày nào mặc dầu, những sự rắc rối mà mình chiêm-đoạt được năm nay, và sau này, không phải là do nơi số mệnh, mà chính là nhờ ở mình vậy.

Các bà, các cô, ngày nay ai cũng có thể làm cho da-dẻ trở-trung lại được, dù da-dẻ đã bị răn-reo, phát-lát. Do một phương pháp khoa-học tinh-vi của Bác-sĩ Stejskal ở trường Đại-học ở Vienne: người ta đã tìm thấy ở những súc-vật nhờ một chất có thể bôi-bỏ lại da-dẻ gọi là Blocol.

Hiện nay chất đó chuyển dùng làm Kem Tokalon màu hồng. Khi trước khi đi ngủ bôi thứ kem này, thì da-dẻ sẽ trở nên tươi-lần, mịn-màng, sáng-mặt dùng thứ kem màu trắng không mờ. Thứ kem này làm mất những lỗ chân-lông mở

rộng, chăm-hương và nét phát-lát của da-dẻ. Thứ kem này rất trắng, rất bở, và không hại da.

Các bà, các cô hãy nên dùng thứ cách tẩy-lão hoàn-dùng giản-dị này, rồi ra vì sự thay đổi màu nhiệm của sắc mặt tương-lai của các bà, các cô sẽ đầy đầy những hạnh-phúc và sự đắc-thắng trong-tình-trường.

Xin báo-đảm sự kết quả tối-mỹ, nếu không sẽ hoàn-tiền.



KEM PHÂN TOKALON

MUA TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY - ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KY VÀ TRUNG-KY
HERON, ROCHAT ET Cie - 45, Bd GAMBETTA A HANOI

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Cửa Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty và danh-huân vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-dộng theo chỉ-đu ngày 12 tháng tư năm 1916

Đăng-ba Hanoi số 410
Món tiền lưu - trữ (Tinh 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐE DÀNH TIỀN
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul Bert. - Giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. - Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Février 1936

Mở ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936 hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Tràng-Tiền, Hanoi, do ông de PRAT, Đại-biểu của hội SEQUANAISE ở Ba-lê chủ-tọa, ông Samuel LONG, Giám-Đốc nhà Địa-Öc Ngân-Hàng và ông NGUYEN-SI-KHUONG, Thầu-khoán, dự-tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn hội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 396 - 1.611		
396	396/1 - M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy điện, Saigon.	1.000\$00
396/5	M. NGUYEN-VAN-TIEN, n° 7, Voie 220 (hàng Bột), Hanoi	1.000.00
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 184 - 1.671 - 2.896 - 833 - 811 - 438 - 617 - 707 - 1.708 - 2.872 - 2.573 - 525 - 590 - 2.105 - 2125		
184	M. PHAM-DOAN-DIEM, Dược-sỹ, Tourane.	1.000.00
4.071	4.671/4 - M ^{re} TRAN-THI-MUOI, Saigon.	200.00
	4.671/5 - M. VO-DANG-TAM, làng Hai-Tan, Phanri.	200.00
9.832	Au porteur, Saigon	200.00
41.005	M ^{re} NGUYEN-THI-NHUNG, Nghiệp-chủ ở Bình-nhut, Tanan	200.00
Lần mở thứ ba: khởi phát đồng tiền tháng		
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kể ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.		
Những số đã quay ở bánh xe ra: 397-1.304 - 943 - 1.933-1.648-717 2.661-1.566-1.905 - 249 - 481 - 2.309 - 2.654 - 2.895 - 1.038		
397	397/1 - M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy điện, Saigon.	200\$00 117.00
	397/2 - M. BUI-QUANG-DINH, đường Catinat, Saigon.	200.00 117.00
	397/3 - M. NGUYEN - XUAN - THAI, 17, Phố Francis Garnier, Hanoi	
13.648	M. LE-ONG-TRUONG, 90, Phố Gia-Long, Huế	200.00 111.40
30.481	M ^{re} TONG-THI-VANG, làng Long-hồ, Vinh-long	500.00 272.50
38.654	M. NGUYEN-VAN-DANG, Hanh-thong-xa, Govap.	200.00 105.20
41.895	M ^{re} PHAM-THI-THUAN, làng Cam-Phô, gần Faifoo.	200.00 102.00
43.088	M. CAI-TAM-TU, sở Kiểm-lâm, Thanh-Hoa	200.00 101.20
	500.00 251.00	

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Mars 1936, tại sở Quản-lý, ở số 68, đường Charner, Saigon

Hội các viên-nhân-người-tại-lý có đảm-bảo chắc-chắn

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

== to đẹp nhất ==

GIẢ BẠN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐU'ONG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi - 60, B^e Paul-Bert, Haiphong

Le Gérant: Nguyễn-trường-Tam